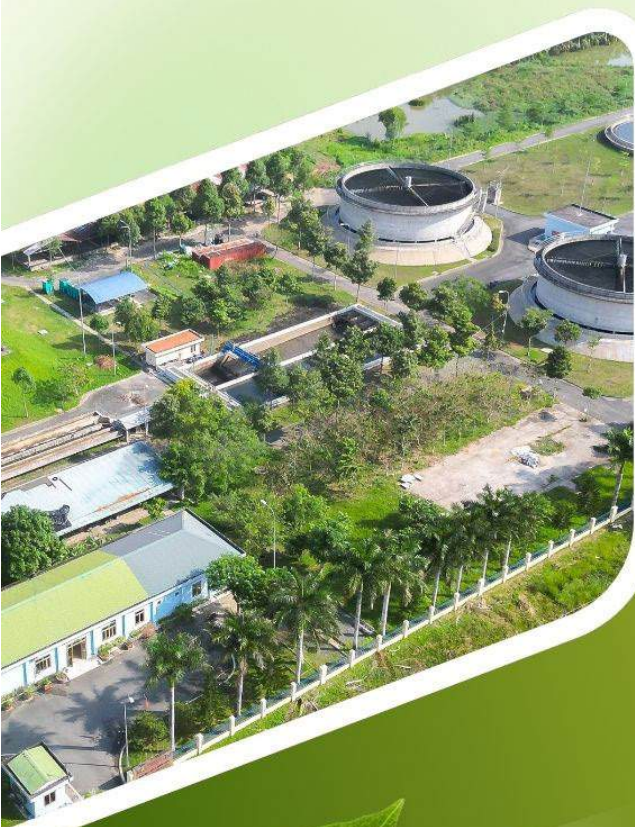




CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2025



www.ctdtst.vn
ctycongrinhdothist@gmail.com



MỤC LỤC

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP



Thông tin khái quát
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

CHƯƠNG 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

CHƯƠNG 3

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển kinh doanh 2026
Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến của Kiểm toán
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

CHƯƠNG 4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

CHƯƠNG 5

QUẢN TRỊ CÔNG TY



Hội đồng quản trị
Ban Kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

CHƯƠNG 6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025



Ý kiến Kiểm toán
Báo cáo tài chính được kiểm toán

01

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý
4. Định hướng phát triển
5. Các rủi ro





THÔNG TIN KHÁI QUÁT

TÊN CÔNG TY BẰNG TIẾNG VIỆT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Tên tiếng Anh

SOC TRANG PUBLIC WORKS JOINT STOCK COMPANY

Mã chứng khoán

USD

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng (cũ) cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 8 ngày 19/11/2025

Vốn điều lệ

56.000.000.000 ĐỒNG

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

56.000.000.000 ĐỒNG

Tổng số cổ phần đã phát hành

5.600.000 CỔ PHẦN

Mã cổ phiếu

USD

Địa chỉ

Số 422 Võ Văn Kiệt, Khu vực 12, Phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ

Số điện thoại

(0299) 3822 354 - 3825 900

Email

ctycongrinhdothist@gmail.com

Số fax

(0299) 3822 354 - 3825 900

Website

www.ctdtst.vn





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tiền thân của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng là Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng, được thành lập vào năm 1988 theo Quyết định số 537/QĐ.UBT.88 ngày 15/12/1988.

1988

1997

Trên cơ sở củng cố và cơ cấu lại Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng (Đơn vị kinh tế sự nghiệp), công ty Công trình Đô thị Sóc Trăng được thành lập theo Quyết định số 166/QĐ-TCCB ngày 29/04/1997 với số vốn điều lệ là 1.035.052.000 đồng. Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích với ngành nghề kinh doanh chính là dịch vụ vệ sinh môi trường, vệ sinh đường phố và thu gom rác thải; trồng cây, bảo dưỡng cây xanh; bảo quản, xây dựng quản lý các công viên; quản lý và duy tu hệ thống thoát nước đô thị, lề đường; xây dựng và quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng.

2010

- » Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng theo Quyết định số 274/QĐTC-CTUBND ngày 25/06/2010 của UBND tỉnh Sóc Trăng với vốn điều lệ là 17.186.000.000 đồng.
- » Theo Quyết định số 974/QĐHCCTUBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt ngày 10/9/2010, vốn điều lệ của Công ty được điều chỉnh tăng lên 58.505.000.000 đồng.

2016

Theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Công ty thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công trình đô thị tỉnh Sóc Trăng.

2018

- » Ngày 18/07/2018: UBCKNN đã có Công văn số 4408/UBCK-GSDC chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.
- » Ngày 08/11/2018: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 97/2018/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với mã chứng khoán là USD.
- » Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng thành lập công ty con là Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Thị Xã Vĩnh Châu.

Công ty chính thức cổ phần hoá theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200177456 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 07/07/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/01/2018 với mức vốn điều lệ 56 tỷ đồng.

2019

Năm 2019, Công ty ghi nhận nhiều cột mốc quan trọng: được HNX chấp thuận đăng ký giao dịch và đưa cổ phiếu vào giao dịch, đồng thời mở rộng hoạt động sang lĩnh vực bán lẻ xăng dầu sau khi được cấp phép đủ điều kiện kinh doanh.

- » Ngày 05/01/2019: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 14/QĐ SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.
- » Ngày 23/01/2019: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng (USD)
- » Ngày 09/07/2019: Cửa hàng Xăng dầu Đô Thị thuộc sở hữu của Công ty chính thức được cấp phép đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, đánh dấu chính thức Công ty tham gia vào lĩnh vực kinh doanh mới - bán lẻ xăng dầu.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng thành lập Công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô Thị Sóc Trăng.

2020

Thực hiện theo quy định của Nghị định 123/2021/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chính thức triển khai việc áp dụng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn thu dạng giấy in trên địa bàn Thành phố Sóc Trăng, nhằm nâng cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng, kể từ kỳ thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tháng 06/2021.

2021

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng chính thức sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn thu dạng giấy áp dụng cho tất cả các dịch vụ Công ty cung cấp. Điều này có ý nghĩa to lớn với SPWC khi vừa giúp khách hàng dễ dàng tra cứu thông tin, vừa giảm được chi phí cũng như tăng năng suất hoạt động của Doanh nghiệp.

2022

- » Ngày 17/06/2024 HĐQT thông qua quyết định tăng vốn điều lệ của **Công ty TNHH MTV Công trình Vĩnh Châu** từ 6 tỷ đồng lên 9 tỷ đồng.
- » Ngày 28/10/2024, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT-CTĐT **thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng** trở thành công ty con của SPWC trên cơ sở nâng lên từ Xí nghiệp Chiếu sáng Công cộng. Theo đó, Công ty con được thành lập với vốn điều lệ là 2,2 tỷ đồng, kinh doanh ngành chính về xây dựng công trình điện (điện chiếu sáng, điện công nghiệp, điện dân dụng,). Thời gian hoạt động chính thức từ ngày **01/01/2025**.

2024

2025

SPWC đã nghiên cứu, phát triển và ra mắt sản phẩm **ECO ENZYME với nguyên liệu tự nhiên**, là sản phẩm khử mùi hiệu quả, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường. Góp phần đa dạng hóa sản phẩm của Công ty và thúc đẩy định hướng phát triển các giải pháp xanh, thân thiện với môi trường.





CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

NĂM	GIẢI THƯỞNG
2007	Huân chương Lao động Hạng III
2008	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng
2009	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng
2010	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng Bằng khen Thủ tướng chính phủ. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Bằng khen của “Hiệp hội Môi trường” Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng Cúp vàng “Vì sự nghiệp bảo vệ môi trường” của Hội Môi trường Việt Nam. Bằng khen của “Hội chiếu sáng đô thị Việt Nam”. Bằng khen UBND Tỉnh phục vụ Festival 2011. Cờ thi đua xuất sắc của Hội môi trường Đô thị và các khu công nghiệp Việt Nam.
2012	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
2013	Huân chương Lao động Hạng II. Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Cúp vàng “Vì sự nghiệp bảo vệ môi trường” của Hội Môi trường Việt Nam. Bằng khen của Hội môi trường Đô thị và các khu công nghiệp Việt Nam. Đạt giải thưởng Môi trường Việt Nam do Bộ Tài nguyên Môi trường tặng.
2014	Cờ thi đua và cúp Doanh nghiệp xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh trong phong trào Thi đua Bảo vệ An ninh Tổ quốc 2014. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam chứng nhận đạt “Doanh nghiệp văn hóa có nhiều đóng góp cho xã hội.” Cờ thi đua xuất sắc tiêu biểu của “Hội Chiếu sáng Việt Nam”.

NĂM	GIẢI THƯỞNG
2015	Cờ thi đua xuất sắc tiêu biểu của “Hội Chiếu Sáng Việt Nam” Doanh nghiệp vì người lao động năm 2013 - 2015 do Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ lao động thương binh xã hội, phòng thương mại công nghiệp Việt Nam chứng nhận xếp hạng. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân Việt Nam chứng nhận đạt “Doanh nghiệp văn hóa có nhiều đóng góp cho xã hội”. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh về thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế. Bằng khen Hiệp hội Môi trường đô thị.
2016	Cờ thi đua xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND tỉnh Sóc Trăng. Bằng khen của “Hội chiếu sáng Việt Nam”. Được Trung tâm Văn hóa Doanh nhân chứng nhận đạt “Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững”. Sản phẩm gạch tự chèn của Công ty được Trung tâm nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo vệ người tiêu dùng chứng nhận là “Hàng Việt tốt - Dịch vụ hoàn hảo”.
2017	Doanh nghiệp được Bình Chọn là “Thương Hiệu Xây Dựng Quốc Gia” năm 2017 của báo Xây dựng. Cờ thi đua xuất sắc do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen của Hội Chiếu sáng Việt Nam. Bằng khen UBND Tỉnh (25 năm tái lập tỉnh).
2018	Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh Sóc Trăng. Huân chương Lao động Hạng I (2014-2018) theo Quyết định số: 2356/QĐ-CTN ngày 26/12/2019 của Chủ tịch nước.
2019	Danh hiệu “Tập thể Lao động Xuất sắc” do UBND tỉnh Sóc Trăng trao tặng. Bằng khen UBND Tỉnh Sóc Trăng (đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020) Huân chương Lao động Hạng I (2014-2018) theo Quyết định số: 2356/QĐ-CTN ngày 26/12/2019 của Chủ tịch nước.



CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU (Tiếp theo)

NĂM	GIẢI THƯỞNG
2020	Giấy khen Thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND thành phố Sóc Trăng trao tặng.
	Giấy khen Tham gia tích cực trong công tác xã hội hóa và hỗ trợ các hoạt động xã hội, đô thị TP. Sóc Trăng năm 2020 và các năm qua do UBND TP. Sóc Trăng trao tặng.
	Cờ của Hiệp hội Môi trường giai đoạn 2015-2020.
	Bằng khen về thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
2021	Giấy khen có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2020 do UBND thành phố Sóc Trăng
	Giấy khen đã có thành tích thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế năm 2021 do Cục thuế tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
2022	Cờ Thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng do Liên đoàn Lao động Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
	Doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự năm 2022”.
	Doanh nghiệp được Cục trưởng Tổng Cục thuế tặng Giấy khen Đã có thành tích tốt công tác thuế năm 2022.
	Bằng khen về tham gia chương trình “01 triệu sáng kiến” giai đoạn 1 do Liên đoàn Lao động Tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
2023	Doanh nghiệp tiêu biểu được chương trình trao bằng công nhận “ Vì Môi trường xanh Quốc gia ” trong Lễ tổng kết Chương trình Vì môi trường xanh Quốc gia 2023 do Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam tổ chức.
	Cờ thi đua của Hiệp hội Môi trường Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam trao tặng về việc “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và công tác xây dựng Hội, giai đoạn 2018-2023 ”.
	Giấy khen về thành tích trong phong trào Toàn dân Bảo vệ An ninh Tổ quốc, giai đoạn 2018-2023 do Giám đốc Công an tỉnh Sóc Trăng trao tặng.
	Bằng khen về tham gia chương trình “01 triệu sáng kiến” giai đoạn 2 do Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng tặng.
2024	Doanh nghiệp nhận Cờ Thi đua của UBND tỉnh đối với tập thể Công ty trong thực hiện phong trào thi đua “ Doanh nghiệp Sóc Trăng hội nhập và phát triển ”.
	Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, chia sẻ cùng nhân dân các tỉnh, thành phía Bắc, khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra.
	Công đoàn cơ sở Công ty được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn năm 2024.
	01 sáng kiến được công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2025

Nhằm kịp thời ghi nhận và biểu dương các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2025, Công ty đã tổ chức xét khen thưởng bảo đảm đúng quy định, công khai, khách quan, qua đó tạo động lực thi đua lao động, góp phần giữ vững ổn định tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Công ty đã **khen thưởng 13 tập thể** và **342 cá nhân đạt Giấy khen Công ty**; công nhận **13 tập thể và 337 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến**; **193 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**; đồng thời công nhận 93 đề tài của 193 cá nhân là sáng kiến cải tiến cấp cơ sở, có giá trị thiết thực trong quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất.

Đồng thời đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, công nhận và khen thưởng đối với: 09 tập thể đạt danh hiệu “**Tập thể lao động xuất sắc**”; 03 tập thể và 80 cá nhân nhận Bằng khen của UBND thành phố về thành tích

xuất sắc giai đoạn 2024–2025; 02 cá nhân đạt danh hiệu “**Chiến sĩ thi đua cấp thành phố**” giai đoạn 2023–2025.

- » Bên cạnh đó, Công ty vinh dự được Bộ Công an tặng **Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**; được Hiệp hội Môi trường Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam tặng **Bằng khen ghi nhận những đóng góp tích cực trong quá trình 30 năm xây dựng và phát triển Hiệp hội**.
- » Đặc biệt, trong năm 2025, Công ty có 02 cá nhân được vinh dự nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2020–2024; 01 cá nhân đạt Giải Khuyến khích tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng (cũ); 03 cá nhân được tặng danh hiệu “**Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**” giai đoạn 2022–2024.

Những kết quả nêu trên thể hiện sự quan tâm của Công ty đối với công tác thi đua, khen thưởng; đồng thời là minh chứng cho tinh thần trách nhiệm, sự đoàn kết, nỗ lực vượt khó của tập thể cán bộ, người lao động trong việc hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh được giao.





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hiện nay, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng hoạt động chính trong lĩnh vực dịch vụ công ích như:

- » Dịch vụ vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn;
- » Quản lý, duy tu, bảo dưỡng vận hành hệ thống thoát nước, rút hầm cầu;
- » Quản lý, chăm sóc cây xanh đường phố, cây kiểng trên dải phân cách, tiểu đảo, vòng xuyên giao thông;
- » Quản lý, duy tu, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông, đèn trang trí.



Ngoài ra, Công ty cũng kinh doanh một số lĩnh vực khác như:

- » Đầu tư, quản lý khai thác nghĩa trang, dịch vụ mai táng, xây mộ;
- » Tư vấn thiết kế và nhận thầu thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và dân dụng;
- » Sản xuất và mua bán sản phẩm gạch tự chèn, chậu kiểng, các sản phẩm cơ khí;
- » Mua bán hoa kiểng, các thiết bị vệ sinh môi trường;
- » Sản xuất sản phẩm khử mùi;



ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện nay, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đang thực hiện cung ứng các dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (cũ). Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty có chủ trương mở rộng hoạt động kinh doanh sang các lĩnh vực dịch vụ khác như xây dựng công trình kỹ thuật trên **địa bàn Thành phố Cần Thơ (Sóc Trăng cũ) và các tỉnh lân cận khác** nhằm có thêm nguồn thu, duy trì và phát triển doanh nghiệp.



ĐỊA CHỈ

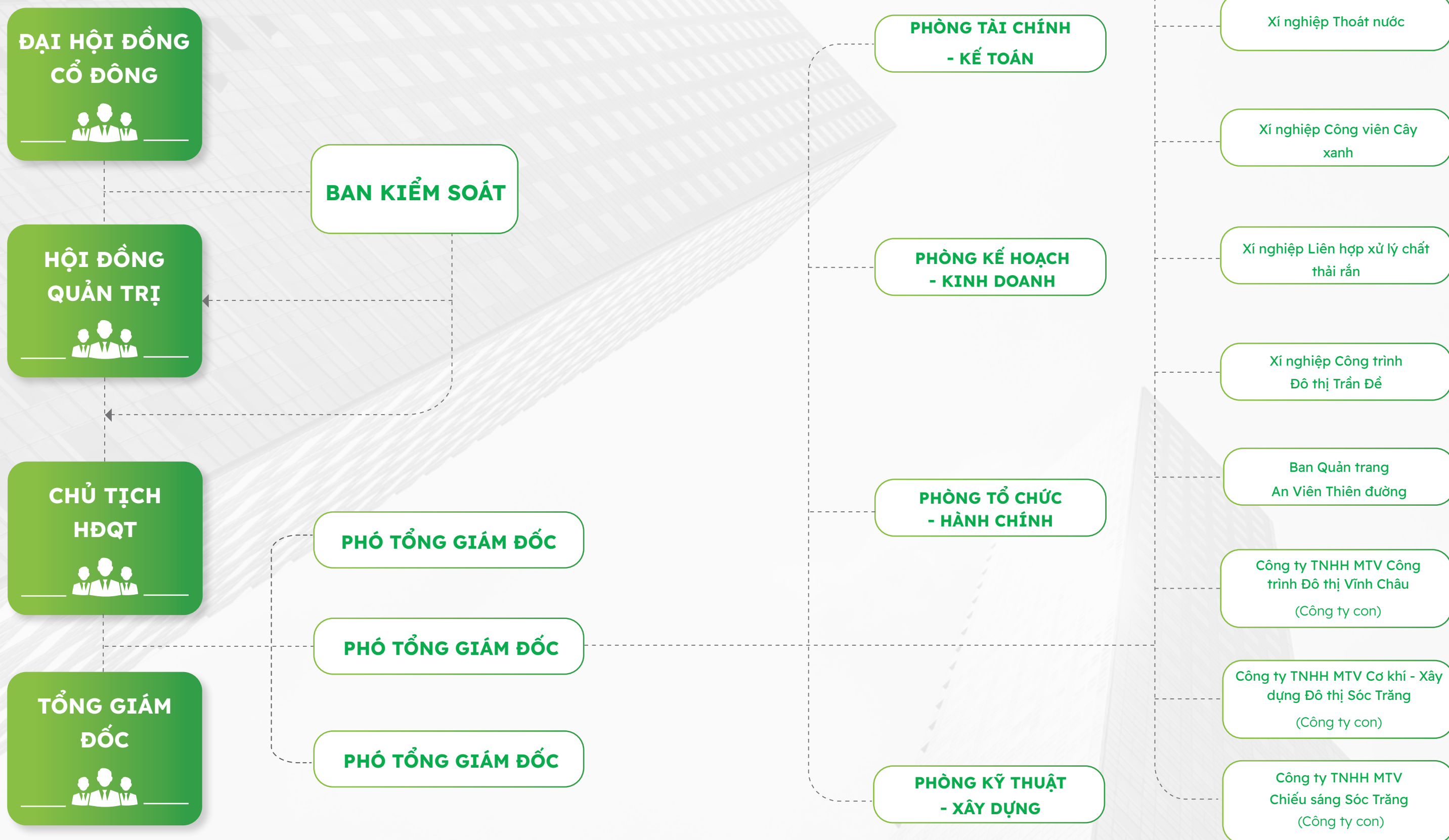
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, Khu vực 12, Phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ

Thành phố Cần Thơ (Sóc Trăng cũ)



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, KINH DOANH & BỘ MÁY QUẢN LÝ (Tiếp theo)

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng được thiết kế theo mô hình tổ chức và quản lý tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 bao gồm:



Đại hội đồng Cổ đông: là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề được Pháp luật và Điều lệ công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo tài chính năm, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, kế hoạch kinh doanh cho năm tiếp theo và có quyền bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý của Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát: là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, có nhiệm vụ kiểm soát chặt mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Ban Điều hành: bao gồm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, trực tiếp điều hành và quản lý tài chính hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, KINH DOANH & BỘ MÁY QUẢN LÝ (Tiếp theo)

CÔNG TY CON



CÔNG TY TNHH MTV CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VINH CHÂU

Địa chỉ: Số 30 Phan Thanh Giản, khu vực 1, Phường Vĩnh Châu, TP. Cần Thơ

Vốn góp của Công ty tại Công ty con: 9.000.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ sở hữu 100% VDL

Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.



CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ - XÂY DỰNG ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 67 Phạm Hùng, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ

Vốn góp của Công ty tại Công ty con: 3.000.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ sở hữu 100% VDL

Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị; Sản xuất và bán các sản phẩm gạch tự chèn.



CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 170 Mạc Đĩnh Chi, Phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ

Vốn góp của Công ty tại Công ty con: 2.200.000.000 đồng, tương đương tỷ lệ sở hữu 100% VDL

Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng công trình điện (điện chiếu sáng, điện công nghiệp, điện dân dụng...); Dịch vụ vệ sinh môi trường; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Sản xuất vật liệu xây dựng.

CÔNG TY LIÊN KẾT Không có

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Công viên Cây xanh	442 Bạch Đằng, khu vực 6, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Thoát nước	Số 23 Cao Thắng, khu vực 12, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn	Km 2144 Quốc lộ 1A, ấp Sóc Xoài, xã Mỹ Hương, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Ban quản trang An viên Thiên Đường	Ấp Phú Ninh, xã An Ninh, TP. Cần Thơ, Việt Nam





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

SPWC hướng đến mục tiêu trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho mọi chiến lược và hoạt động. Điều này không chỉ giúp công ty phát triển bền vững mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Công ty sẽ tiếp tục triển khai đầu tư và xây dựng các dự án đã đề ra, đồng thời duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ công ích đô thị hiện có. Các dịch vụ trọng tâm bao gồm vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng và thoát nước, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và góp phần xây dựng môi trường đô thị xanh, sạch, đẹp. Các nhiệm vụ cụ thể:

Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ

Công ty sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm dịch vụ công ích đô thị hiện có, bao gồm dịch vụ vệ sinh môi trường, cây xanh, chiếu sáng và dịch vụ thoát nước. Mục tiêu là đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng, góp phần xây dựng môi trường đô thị xanh, sạch, đẹp. Để nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty sẽ tiếp tục cải tạo, đầu tư hệ thống máy móc, thiết bị mới. Mục tiêu là đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.

Mở rộng sang các lĩnh vực dịch vụ khác

Bên cạnh việc tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ công ích đô thị hiện có, SPWC cũng sẽ tích cực tìm hiểu những dự án dịch vụ mới, phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Công ty sẽ mở rộng lĩnh vực kinh doanh, không chỉ giới hạn trong dịch vụ công ích mà còn phát triển các mảng liên quan như cung cấp giải pháp năng lượng sạch, dịch vụ hạ tầng đô thị thông minh, phát triển dịch vụ nghỉ trang, dịch vụ vườn ươm cây xanh đô thị, sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Việc mở rộng này không chỉ giúp đa dạng hóa sản phẩm, gia tăng giá trị doanh nghiệp mà còn góp phần xây dựng hệ sinh thái bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế của SPWC trên thị trường.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Với mục tiêu tăng năng suất lao động: Việc tổ chức và phân bổ nguồn lực một cách hợp lý đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng suất và chất lượng sản xuất. Công ty cam kết duy trì nỗ lực tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, khuyến khích sáng tạo và phát huy năng lực của người lao động; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng cho người lao động. Cụ thể:

- » Doanh nghiệp hướng đến việc hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập theo vị trí công việc, đồng thời xây dựng các chính sách tạo động lực cho người lao động. Khi người lao động được đảm bảo quyền lợi và có động lực làm việc, hiệu quả công việc sẽ tăng cao, đồng thời thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng.
- » Ngoài ra, đầu tư vào trang thiết bị, phương tiện sản xuất hiện đại cũng là một trong những giải pháp quan trọng giúp nâng cao năng suất lao động và giảm chi phí sản xuất. Khi công nghệ được cập nhật liên tục và áp dụng vào sản xuất, kinh doanh có thể tối ưu hóa quy trình sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo chất lượng sản phẩm.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN (Tiếp theo)

Với mục tiêu gia tăng thị phần: SPWC đẩy mạnh các hoạt động truyền thông tiếp thị, xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông tổng thể, các hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp đối tác để tiếp cận thị trường, phát triển rộng lớn hơn.

- » Đẩy mạnh hoạt động Marketing & Truyền thông: Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông tổng thể nhằm quảng bá hình ảnh, thương hiệu và các dịch vụ của Công ty đến với công chúng và khách hàng mục tiêu.
- » Phát triển quan hệ đối tác & Mở rộng mạng lưới: Tăng cường các hoạt động đối ngoại, thiết lập và thúc đẩy liên doanh, liên kết chiến lược với các doanh nghiệp đối tác để cùng tiếp cận và khai thác thị trường hiệu quả hơn.
- » Chủ động tìm kiếm & Phát triển thị trường mới: Tiến hành nghiên cứu, phân tích thị trường thường xuyên để xác định cơ hội, chủ động tìm kiếm và phát triển quan hệ với khách hàng, đối tác tiềm năng trên các địa bàn mới.
- » Nâng cao chất lượng dịch vụ & Sự hài lòng của khách hàng: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng đối với từng dịch vụ. Kết quả đánh giá được sử dụng để liên tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, từng bước xây dựng và củng cố uy tín bền vững.
- » Mở rộng địa bàn hoạt động hiện hữu: Chủ động và thường xuyên làm việc với chủ đầu tư, chính quyền các xã, phường trong và ngoài Thành phố Cần Thơ để mở rộng phạm vi cung cấp các dịch vụ cốt lõi như thu gom - vận chuyển - xử lý rác thải, chiếu sáng, cây xanh đô thị và thoát nước.
- » Củng cố quan hệ với chính quyền địa phương: Tăng cường công tác ngoại giao, phối hợp chặt chẽ và xây dựng mối quan hệ tốt với chính quyền các cấp tại địa bàn đang hoạt động và các khu vực tiềm năng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng thị trường và triển khai dự án.



CÁC MỤC TIÊU DÀI HẠN

Trong định hướng phát triển giai đoạn tới, Công ty xác định việc đổi mới mô hình quản trị, đầu tư công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và mở rộng thị trường là những trụ cột quan trọng, được cụ thể hóa thông qua các giải pháp sau:

- » Xây dựng và triển khai các mô hình giao khoán linh hoạt, khoa học cho các bộ phận, xí nghiệp trực thuộc. Cơ chế này nhằm trao quyền tự chủ, khuyến khích tinh thần chủ động sáng tạo, từ đó trực tiếp gắn hiệu quả công việc với thu nhập của người lao động, cải thiện đời sống.
- » Duy trì và nâng cấp liên tục hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế ISO (ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018), biến chúng thành nền tảng văn hóa chất lượng và an toàn trong mọi hoạt động.
- » Mạnh dạn đầu tư, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào dây chuyền xử lý. Mục tiêu cụ thể là nâng công suất Nhà máy xử lý chất thải rắn lên khoảng 250 tấn/ngày, không chỉ đáp ứng nhu cầu hiện tại mà còn mở rộng khả năng thu gom, xử lý cho các vùng lân cận.
- » Chuyển đổi từ quản trị hành chính sang quản trị nhân sự chiến lược, lấy nhân viên làm trung tâm. Xây dựng môi trường làm việc linh hoạt, công bằng, có văn hóa trao quyền và cơ hội học tập liên tục, đáp ứng kỳ vọng của lực lượng lao động trẻ.
- » Thực hiện các chương trình đào tạo bài bản, được cá nhân hóa theo vị trí việc làm, đặc biệt chú trọng kỹ năng chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu. Chúng tôi chủ động tận dụng các chính sách hỗ trợ đào tạo từ Nhà nước để nâng cao trình độ cho toàn bộ đội ngũ.
- » Ứng dụng mạnh mẽ các nền tảng HR Tech và phần mềm quản lý nhân sự (HRM) toàn diện để số hóa quy trình từ tuyển dụng, đào tạo, đánh giá hiệu suất đến quản lý phúc lợi. Điều này giúp tối ưu hiệu suất, nâng cao trải nghiệm nhân viên và giải phóng sức sáng tạo.
- » Tích cực mở rộng các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, chiếu sáng, cây xanh và thoát nước ra các huyện, thị trong và ngoài tỉnh. Tối ưu hóa công tác quản lý phương tiện, thiết bị để đảm bảo chất lượng dịch vụ trên mọi địa bàn hoạt động.
- » Nghiên cứu và đầu tư phát triển các dự án, dịch vụ mới có tính liên ngành cao, phù hợp với năng lực cốt lõi và xu hướng phát triển đô thị, như: công viên nghĩa trang, chỉnh trang đô thị, xử lý chất thải công nghiệp.
- » Tăng cường công tác ngoại giao, thiết lập quan hệ hợp tác chặt chẽ với chính quyền các cấp và các doanh nghiệp đối tác. Qua đó, tạo dựng lòng tin, nắm bắt cơ hội và cùng nhau phát triển thị trường.



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (Tiếp theo)



CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hoạt động cốt lõi của Công ty trực tiếp góp phần xây dựng đô thị **“Xanh - Sạch - Đẹp”**. Chúng tôi không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường, quản lý thoát nước và cây xanh, góp phần giảm thiểu ô nhiễm, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Cam kết đảm bảo việc làm ổn định, thu nhập ngày càng cải thiện và điều kiện làm việc an toàn cho người lao động. Chúng tôi tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng địa phương.





CÁC RỦI RO



RỦI RO VỀ KINH TẾ

Năm 2025, kinh tế thế giới diễn ra trong bối cảnh tăng trưởng chậm, có sự phân hóa giữa các khu vực và tiếp tục chịu tác động từ các chính sách thương mại, tài chính quốc tế cũng như những yếu tố địa chính trị phức tạp. Những yếu tố này đã phần nào làm suy yếu đà phục hồi của hoạt động sản xuất, đầu tư và thương mại toàn cầu. Theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, tăng trưởng kinh tế thế giới trong năm 2025 vẫn duy trì ở mức thấp so với trung bình nhiều năm trước. Cụ thể, theo ước tính của World Bank, tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2025 đạt khoảng 2,3%, được xem là mức tăng yếu nhất trong vòng 17 năm nếu loại trừ các giai đoạn suy thoái kinh tế toàn cầu. United Nations ước tính mức tăng trưởng khoảng 2,4%, trong khi International Monetary Fund trong bản cập nhật tháng 7/2025 điều chỉnh mức tăng trưởng lên khoảng 3,0%, cao hơn so với dự báo 2,8% đưa ra vào tháng 4/2025. Việc IMF điều chỉnh tăng giữa năm chủ yếu xuất phát từ xu hướng các doanh nghiệp toàn cầu đẩy mạnh hoạt động “nhập khẩu trước” nhằm ứng phó với nguy cơ gia tăng thuế quan, đặc biệt liên quan đến chính sách thương mại của Hoa Kỳ. Tuy nhiên, các tổ chức quốc tế cũng đồng thời cảnh báo rằng căng thẳng thương mại và các biện pháp thuế quan gia tăng có thể tiếp tục là yếu tố kìm hãm đà tăng trưởng của kinh tế thế giới trong thời gian tới.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam năm 2025 vẫn duy trì được đà tăng trưởng tích cực và nổi bật so với mặt bằng chung của kinh tế thế giới. Theo số liệu công bố của Cục Thống kê, GDP năm 2025 tăng khoảng 8,02%, phản ánh sự phục hồi khá rõ nét của nền kinh tế, với sự đóng góp của các khu vực sản xuất, dịch vụ và tiêu dùng nội địa. Kết quả này cho thấy các động lực tăng trưởng trong nước tiếp tục được củng cố, tạo nền tảng thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, triển vọng kinh tế trong thời gian tới vẫn cần được nhìn nhận một cách thận trọng. Một số tổ chức quốc tế như International Monetary Fund, OECD và World Bank đều đưa ra dự báo cho thấy tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể chậm lại so với mức thực hiện năm 2025, do chịu tác động từ môi trường kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động. Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ và tỷ giá trong nước tiếp tục chịu ảnh hưởng từ diễn biến của thị trường tài chính quốc tế cũng như định hướng điều hành của Federal Reserve System. Trong năm 2025, tỷ giá VND/USD có xu hướng tăng so với cuối năm 2024, qua đó tạo thêm áp lực đối với chi phí nhập khẩu, giá cả đầu vào và công tác điều hành kinh tế vĩ mô.

Nhìn chung, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì nền tảng tăng trưởng tương đối vững chắc, song cũng phải đối mặt với nhiều thách thức từ những bất định của thương mại toàn cầu, biến động tỷ giá và xu hướng lãi suất quốc tế.

Đối với Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, bối cảnh kinh tế nêu trên mang lại cả cơ hội và thách thức đan xen. Sự tăng trưởng tích cực của nền kinh tế trong nước giúp nhu cầu đối với các

dịch vụ đô thị thiết yếu tiếp tục được duy trì, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, các yếu tố bất định từ môi trường bên ngoài như biến động giá năng lượng, chi phí vật tư, áp lực tỷ giá và nguy cơ gián đoạn chuỗi cung ứng vẫn có thể tác động đến chi phí đầu vào, hiệu quả hoạt động và biên lợi nhuận của doanh nghiệp. Trước bối cảnh đó, Công ty tiếp tục theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tăng cường kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực nhằm hạn chế tối đa những tác động bất lợi từ biến động của thị trường.



RỦI RO PHÁP LUẬT

Là công ty đại chúng hoạt động trong lĩnh vực công ích và bảo vệ môi trường, SPWC phải tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về chứng khoán, kế toán, thuế và công bố thông tin. Trong năm 2025, khung pháp lý áp dụng đối với công ty đại chúng tiếp tục được hoàn thiện. Cụ thể, Luật số 56/2024/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật Chứng khoán và Luật Kế toán, liên quan đến điều kiện chào bán chứng khoán, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cũng như một số quy định về chuẩn mực kế toán, chứng từ điện tử và lập, trình bày báo cáo tài chính. Tiếp đó, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 11/09/2025 tiếp tục sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, tập trung vào hồ sơ và điều kiện chào bán, phát hành chứng khoán, trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin, qua đó góp phần tăng cường tính minh bạch và bảo vệ nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Bên cạnh đó, trong lĩnh vực tài chính – kế toán, Thông tư số 99/2025/TT-BTC (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) cũng đặt ra yêu cầu doanh nghiệp chuẩn bị cập nhật chế độ kế toán và cách lập, trình bày báo cáo tài chính. Việc kịp thời cập nhật và tuân thủ các quy định này góp phần đảm bảo tính minh bạch, hạn chế sai sót trong công bố thông tin và duy trì uy tín của Công ty.

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực thoát nước và dịch vụ công ích đô thị, SPWC đồng thời chịu sự giám sát chặt chẽ theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các văn bản hướng dẫn. Các hoạt động xử lý nước thải, bùn thải và chất thải nếu không được kiểm soát chặt chẽ có thể phát sinh các khí như Methane, Carbon dioxide, Hydrogen sulfide, Nitrogen... gây ảnh hưởng đến môi trường. Do đó, Công ty luôn chú trọng tuân thủ nghiêm các tiêu chuẩn về xả thải và kiểm soát ô nhiễm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Nhận thức rõ trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, SPWC đã triển khai các dự án nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, đầu tư công nghệ lọc sinh học tiên tiến và áp dụng mô hình tuần hoàn nước thải nhằm giảm thiểu tác động môi trường. Đồng thời, Công ty cũng nghiên cứu và đề xuất các dự án đầu tư như Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng (cũ) và công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu (cũ).



CÁC RỦI RO (Tiếp theo)



RỦI RO ĐẶC THÙ

RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực công ích đô thị, Công ty đối mặt với nhiều rủi ro về môi trường, đặc biệt trong quá trình quản lý tài nguyên và xử lý chất thải. Tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn là mối quan ngại lớn, đòi hỏi Công ty phải sử dụng các công nghệ xử lý tiên tiến hơn, làm tăng đáng kể chi phí vận hành. Phương pháp xử lý rác thải chủ yếu vẫn phụ thuộc vào chôn lấp, nhưng đi kèm với đó là nhiều khó khăn về môi trường và kinh tế ngày càng gia tăng. Việc chôn lấp cần một quỹ đất lớn, trong khi tại diện tích dành cho bãi rác đang dần thu hẹp. Lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý ước tính khoảng 275-280 tấn/ ngày, chủ yếu tập trung ở phường Phú Lợi và phường Sóc Trăng (TP. Sóc Trăng cũ) và các vùng lân cận. Tại khu vực thành phố Sóc Trăng (cũ) và các địa phương lân cận, công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt vẫn đang đối mặt với nhiều áp lực khi lượng rác phát sinh ngày càng tăng, trong khi việc phân loại rác tại nguồn chưa được triển khai hiệu quả. Điều này khiến quá trình xử lý gặp nhiều khó khăn và chi phí gia tăng. Bên cạnh đó, phương thức xử lý chủ yếu vẫn bao gồm ủ phân hữu cơ, tái chế một phần và chôn lấp hợp vệ sinh đối với phần rác còn lại. Tuy nhiên, khi rác thải chưa được phân loại từ đầu, hiệu quả tái chế và xử lý chưa cao, đồng thời tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nước rỉ rác và khí thải từ quá trình phân hủy, gây tác động nhất định đến môi trường nếu không được quản lý chặt chẽ.

Trước những thách thức này, SPWC tiếp tục chú trọng bảo vệ môi trường và duy trì kế hoạch đầu tư vào các dự án nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý chất thải, bao gồm việc thúc đẩy các đề xuất như Trạm trung chuyển rác TP. Cần Thơ và dự án Công nghệ xử lý rác thải tại thị xã Vĩnh Châu (cũ).



RỦI RO VỀ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Đối với Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, biến động giá nguyên vật liệu là một yếu tố cần được theo dõi trong quá trình hoạt động. Công ty có thể chịu ảnh hưởng ở mức nhất định từ biến động giá nhiên liệu, vật tư, cũng như chi phí bảo trì, sửa chữa máy móc, thiết bị,... Trong năm 2025, giá nhiên liệu toàn cầu nhìn chung có xu hướng hạ nhiệt nhờ nguồn cung dầu gia tăng, đặc biệt từ Mỹ và các quốc gia ngoài OPEC+. Tuy nhiên, rủi ro biến động giá vẫn hiện hữu do thị trường năng lượng thế giới còn nhạy cảm với các yếu tố địa chính trị, có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng. Tại thời điểm hiện nay, căng thẳng liên quan Iran và nguy cơ gián đoạn vận chuyển khi đi qua eo biển Hormuz đang làm gia tăng lo ngại về nguồn cung, qua đó tạo áp lực lên giá dầu và các chi phí đầu vào liên quan. Do đó, Công ty cần tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường để kịp thời ứng phó với các biến động chi phí đầu vào có thể phát sinh.

RỦI RO CẠNH TRANH

Rủi ro cạnh tranh đối với SPWC ngày càng rõ nét, chủ yếu do chính sách của Nhà nước khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của khu vực tư nhân và đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực dịch vụ công ích và xử lý môi trường. Áp lực cạnh tranh đến từ nhiều nhóm đối thủ khác nhau. Ở phân khúc các gói thầu nhỏ dưới 5 tỷ đồng, SPWC chịu áp lực cạnh tranh trực diện và thường xuyên từ hàng loạt doanh nghiệp tư nhân nhỏ. Các đối thủ này có cơ cấu linh hoạt, chi phí vận hành thấp và sẵn sàng giảm giá thầu mạnh, làm xói mòn thị phần truyền thống của công ty. Ở cấp độ cao hơn, các doanh nghiệp tư nhân quy mô vừa và lớn trong nước đang ngày càng mạnh lên, tích cực tiếp cận các dự án điện rác và xử lý chất thải công nghệ cao nhờ các chính sách ưu đãi về thuế, đất đai và giá bán điện (FIT). Đáng chú ý nhất là sự hiện diện ngày càng sâu rộng của các tập đoàn đa quốc gia và nhà đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực môi trường, mang theo lợi thế vượt trội về công nghệ tiên tiến, vốn mạnh và kinh nghiệm quản lý toàn cầu, tạo ra rào cản rất lớn cho SPWC trong việc giành các dự án trọng điểm, quy mô liên tỉnh. Thách

thức nội bộ lớn làm trầm trọng thêm rủi ro cạnh tranh là việc các công ty con của SPWC, dù đã được thành lập, vẫn đang ở giai đoạn phát triển ban đầu và chưa đủ năng lực độc lập để tham gia đấu thầu hiệu quả, khiến công ty mất đi một “cánh tay nối dài” quan trọng trong việc bảo vệ và mở rộng thị phần. Để vượt qua, công ty đã triển khai chiến lược định vị rõ ràng, tập trung vào các dự án công nghệ cao, đẩy nhanh phát triển năng lực cho các công ty con và chủ động tìm kiếm các cơ hội hợp tác chiến lược để tiếp cận công nghệ và nguồn lực mới.



RỦI RO TÀI CHÍNH

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC) tiếp tục đối mặt với những áp lực tài chính nghiêm trọng, chủ yếu xoay quanh vấn đề dòng tiền bị suy giảm. Nguyên nhân cốt lõi xuất phát từ những bất cập trong cơ chế hợp đồng và thanh toán với Nhà nước. Tình trạng phổ biến là việc ký kết và thanh toán hợp đồng dịch vụ công ích bị chậm trễ do chủ đầu tư chậm bố trí vốn, trong khi SPWC vẫn phải đảm bảo cung ứng dịch vụ liên tục. Điển hình là việc tỉnh Sóc Trăng (cũ) hiện có một số khoản kinh phí xử lý rác từ năm 2022 vẫn chưa được thanh toán.

Một khó khăn khác là đề xuất điều chỉnh chi phí tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh từ 13,5% lên 17,4% (để phù hợp với việc chuyển sang thu trên thiết bị di động) vẫn chưa được cơ quan chức năng phê duyệt. Những vấn đề này khiến dòng tiền vào bị đình trệ, buộc công ty phải phụ thuộc nhiều vào các khoản vay ngân hàng với lãi suất thương mại cao để duy trì hoạt động, làm gia tăng gánh nặng chi phí tài chính. Để chủ động ứng phó, SPWC đã triển khai nhiều biện pháp tích cực. Về quản lý dòng tiền, công ty chủ động xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết, tăng cường quản lý chi phí nội bộ và đặc biệt đẩy

mạnh công tác thu hồi các khoản công nợ, đặc biệt là các khoản nợ quá hạn thanh toán kéo dài. Về cơ cấu nguồn vốn, bên cạnh vay ngân hàng, SPWC tích cực tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi như từ Quỹ Bảo vệ môi trường để tài trợ cho các dự án đầu tư chiến lược, nhằm giảm áp lực lãi vay. Đồng thời, công ty tập trung hoàn thành các dự án đang triển khai để sớm đưa vào khai thác, tạo ra nguồn thu mới, và chủ động nghiên cứu thực hiện các dự án phù hợp khác để mở rộng hoạt động, tăng cường năng lực tài chính tự chủ.



RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (SPWC) tiếp tục nhận diện và chủ động ứng phó với một số thách thức trong hoạt động cung cấp dịch vụ công ích và xử lý chất thải. Các thách thức chủ yếu liên quan đến điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, cơ sở hạ tầng và ý thức cộng đồng. Địa bàn tỉnh Sóc Trăng (cũ), nằm ở hạ nguồn sông Hậu và chịu tác động rõ rệt của biến đổi khí hậu, tiếp tục tiềm ẩn rủi ro về tình trạng ú đọng, tích trữ rác thải trong mùa mưa lũ, gây áp lực lên năng lực thu gom và xử lý của Công ty. Tình trạng thiếu các trạm trung chuyển rác hiện đại, phù hợp trên địa bàn thành phố vẫn là một điểm nghẽn, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành và mỹ quan đô thị.

Bên cạnh đó, công tác thu gom vẫn đối mặt với khó khăn từ thói quen xả rác không đúng nơi quy định của một bộ phận người dân. Hành vi này không chỉ gia tăng khối lượng công việc mà còn làm giảm hiệu suất của đội ngũ nhân viên môi trường. SPWC nhận thấy rằng, để cải thiện triệt để vấn đề này, rất cần sự phối hợp đồng bộ hơn nữa trong công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức và các biện pháp chế tài, xử lý từ phía chính quyền địa phương.

Công ty đang tập trung mọi nguồn lực để thúc đẩy tiến độ các dự án then chốt như Trạm trung chuyển rác hiện đại và Khu xử lý rác liên hợp. Hiện nay, Công ty đang làm việc tích cực với UBND TP. Cần Thơ và các Sở, Ban ngành để sớm hoàn tất các thủ tục pháp lý, cấp phép cần thiết. Các dự án này, khi đi vào vận hành, sẽ tạo ra bước đột phá trong năng lực xử lý, giảm thiểu tình trạng tồn đọng rác, góp phần bảo vệ môi trường bền vững và nâng cao chất lượng sống cho người dân.

Bên cạnh các giải pháp về hạ tầng, SPWC đặc biệt chú trọng đến việc củng cố và nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị nội bộ, đặc biệt là công tác quản lý dự án và giám sát đầu tư. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát, tối ưu hóa các quy trình vận hành, đồng thời nghiêm túc tiếp thu ý kiến từ các cơ quan chức năng để kịp thời điều chỉnh, bổ sung các biện pháp kiểm soát. Mọi kinh nghiệm từ thực tiễn đều được xem là bài học quý để đảm bảo các dự án được triển khai minh bạch, đúng quy định, sử dụng vốn hiệu quả tối ưu, mang lại giá trị lâu dài cho cổ đông, khách hàng và cộng đồng. Đây là cam kết xuyên suốt của SPWC trong hành trình phát triển bền vững và vững mạnh.

RỦI RO KHÁC

Trong quá trình hoạt động, SPWC có thể chịu ảnh hưởng từ một số rủi ro khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, sự cố kỹ thuật và các tình huống bất khả kháng khác. Dù không xảy ra thường xuyên, các yếu tố này vẫn có thể tác động đến cơ sở hạ tầng, chi phí vận hành và khả năng duy trì hoạt động cung cấp dịch vụ công ích của Công ty. Do hoạt động trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (cũ), Công ty có thể chịu tác động từ biến đổi khí hậu, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến ngập úng, triều cường, xâm nhập mặn,... Để hạn chế tác động bất lợi, Công ty luôn chủ động xây dựng các phương án phòng ngừa, ứng phó, đồng thời tăng cường quản lý rủi ro, bảo vệ cơ sở hạ tầng và nâng cao năng lực xử lý tình huống của người lao động nhằm duy trì hoạt động ổn định.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/giảm
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	216.961	221.510	2,10%
2	Giá vốn hàng bán	168.393	166.030	-1,40%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	48.568	55.480	14,23%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	393	353	-10,22%
5	Chi phí	25.332	31.194	23,14%
-	Chi phí tài chính	2.765	2.619	-5,26%
-	Chi phí bán hàng	708	152	-78,58%
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.859	28.423	30,03%
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	23.629	24.639	4,27%
7	Lợi nhuận khác	(177)	(11)	-
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.452	24.628	5,02%
9	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3.306	3.431	3,77%
10	Lợi nhuận sau thuế	20.146	21.197	5,22%

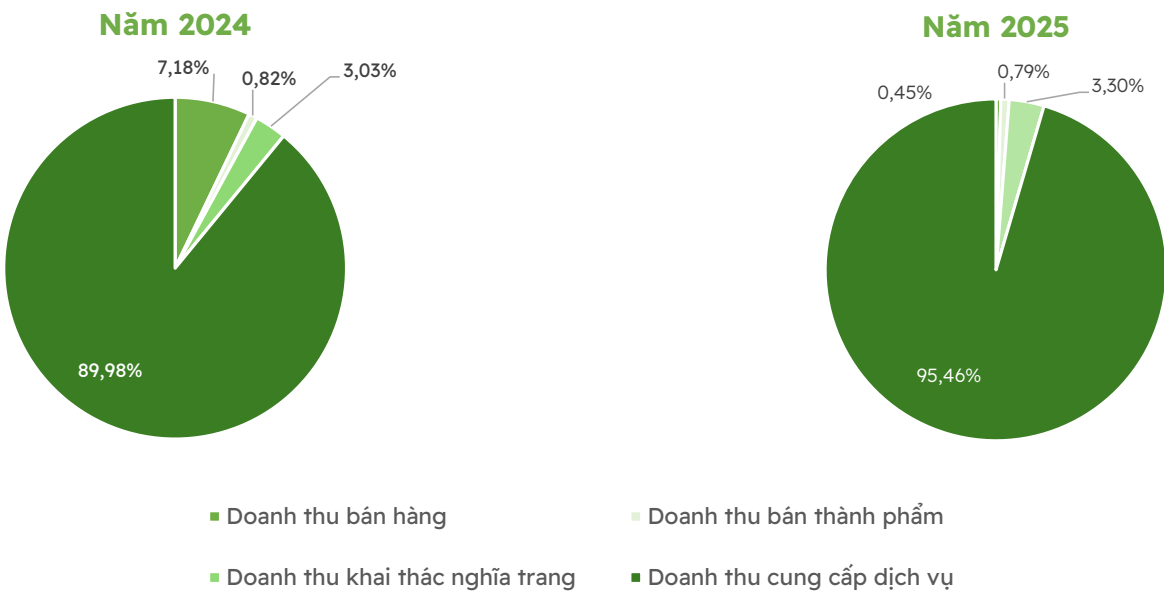
Năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Sóc Trăng (cũ) nhìn chung ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực. Diễn biến thuận lợi trong các lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ và du lịch cho thấy hoạt động kinh tế địa phương tiếp tục được cải thiện, qua đó tạo nền tảng thuận lợi cho nhu cầu đối với các dịch vụ công ích, vệ sinh môi trường, duy tu hạ tầng, công viên cây xanh, chiếu sáng và các công trình đô thị. Bối cảnh này đã hỗ trợ nhất định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tích cực. Doanh thu thuần đạt 221.510 triệu đồng, tăng 2,10% so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế đạt 21.197 triệu đồng, tăng 5,22%. Kết quả này chủ yếu được hỗ trợ bởi doanh thu tiếp tục duy trì tăng trưởng, đồng thời giá vốn hàng bán giảm so với năm trước, qua đó giúp lợi nhuận gộp được cải thiện và tạo nền tảng cho tăng trưởng lợi nhuận trong năm. Từ kết quả đạt được, Công ty tiếp tục duy trì vai trò là đơn vị cung ứng dịch vụ công ích gắn với quá trình phát triển đô thị văn minh, hiện đại và bền vững của địa phương.

CƠ CẤU DOANH THU

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Năm 2024		Năm 2025		%Tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Doanh thu bán hàng	15.567	7,18%	991	0,45%	-93,63%
2	Doanh thu bán thành phẩm	1.782	0,82%	1.760	0,79%	-1,26%
3	Doanh thu khai thác nghĩa trang	6.569	3,03%	7.309	3,30%	11,27%
4	Doanh thu cung cấp dịch vụ	193.043	88,98%	211.450	95,46%	9,54%
Tổng cộng		216.961	100%	221.510	100%	2,10%



Cơ cấu doanh thu năm 2025 của SPWC tiếp tục duy trì tập trung vào các lĩnh vực hoạt động cốt lõi, trong đó mảng dịch vụ vẫn giữ vai trò chủ đạo và đóng góp lớn nhất vào kết quả kinh doanh. Doanh thu cung cấp dịch vụ đạt 211.450 triệu đồng, tăng 9,54% so với năm trước và nâng tỷ trọng lên 95,46% tổng doanh thu. Kết quả này gắn liền với nhu cầu thiết yếu của cộng đồng dân cư đối với các dịch vụ công ích, môi trường và hạ tầng đô thị, đồng thời phản ánh xu hướng ngày càng chú trọng nâng cao chất lượng sống và chỉnh trang đô thị trên địa bàn.

Bên cạnh đó, doanh thu từ mảng khai thác nghĩa trang tiếp tục ghi nhận sự cải thiện, đạt 7.309 triệu đồng, tăng 11,27% so với năm trước. Qua đó, tiếp tục đóng góp tích cực vào tăng trưởng doanh thu chung của Công ty.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính đến ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc
2	Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc
3	Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc
4	Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc
5	Trần Hải Đăng	Kế toán trưởng

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2025 Không có



THÔNG TIN BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG ĐẬU ĐỨC HIỀN - TỔNG GIÁM ĐỐC KIÊM TV HĐQT

Ngày sinh

20/10/1973

Trình độ chuyên môn

Kỹ sư Thủy công Đồng bằng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác

Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

10/1998 – 05/2005	Cán bộ kỹ thuật Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
06/2005 – 12/2009	Phó trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Phó Giám đốc Ban QLDA thoát nước và xử lý nước thải TP Sóc Trăng
01/2010 – 8/2015	Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Phó Giám đốc Ban QLDA Đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn TP Sóc Trăng
9/2015 - 12/2017	Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 – 6/2019	Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ, Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng, CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
7/2019 – 01/2020	Phó Tổng Giám đốc, Bí thư chi bộ Phòng Đầu tư Xây dựng, CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
02/2020 – 7/2020	Ủy viên thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
8/2020 – 26/6/2023	Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
27/6/2023 đến nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 40.800 CP chiếm 0,12% Vốn điều lệ
- » Đại diện: 1.088.768 CP chiếm 19,44% Vốn điều lệ (đại diện cho UBND TP. Cần Thơ).



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (Tiếp theo)

ÔNG PHÙNG THANH TÂM - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày sinh	25/05/1971
Trình độ chuyên môn	Đại học Quản trị kinh doanh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

11/1993-10/1996	Nhân viên kỹ thuật tin học Công ty Thương mại Sóc Trăng
11/1996-02/1998	Nhân viên kế toán Kho bạc Nhà nước huyện Mỹ Xuyên
3/1998-02/2010	Nhân viên kỹ thuật Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
3/2010-6/2010	Phó phòng Kỹ thuật Công ty Quản lý Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
7/2010-8/2015	Phó phòng Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
9/2015-12/2017	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018-4/2020	Trưởng phòng Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
5/2020-3/2022	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
4/2022 đến nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 4.700 CP chiếm 0,084% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



ÔNG HỒ THỐNG NHẤT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày sinh	01/05/1975
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản lý Văn hoá tư tưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

9/1991 - 9/1993	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
9/1993 - 9/1995	Thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn Cao xạ 226 Cần Thơ
9/1995 - 6/2000	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
6/2000 - 8/2002	Đi học tại Trường nông nghiệp và phát triển nông thôn Nam bộ Cần Thơ
8/2002 - 12/2003	Công nhân, Công ty Xây dựng Thủy lợi tỉnh Sóc Trăng
02/2004 - 01/2011	Công nhân Đội Chiếu sáng Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng; Đảng viên, Phó Bí thư Đoàn cơ sở Công ty.
01/2011 - 9/2015	Đảng ủy viên trực Văn phòng Đảng ủy, Cán bộ phòng Hành chính Nhân sự, ủy viên Hội CCB Công ty
9/2015 - 9/2017	UVTV Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính - Nhân sự, ủy viên Hội CCB Công ty
9/2017 - 01/2019	UVTV Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính - Nhân sự, Phó Chủ tịch Hội CCB Khối Doanh nghiệp, Chủ tịch Hội CCB Công ty.
01/2019 - 9/2019	UVTV Đảng ủy, chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính Nhân sự, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
9/2019 - 5/2020	Phó Bí thư Đảng ủy, chủ nhiệm UBKT, Phó phòng Hành chính Nhân sự, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
5/2020 - 4/2021	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó phòng Tổ chức - Hành chính, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
4/2021 - 02/2023	Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Cơ khí Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Ủy viên BCH Hội CCB tỉnh Sóc Trăng, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
3/2023 - 5/2023	Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Ủy viên BCH Hội CCB tỉnh Sóc Trăng, Hội viên Hội CCB phường 8 TP Sóc Trăng.
6/2023 đến nay	Thành viên HĐQT, Người đại diện vốn nhà nước tại CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng, Phó TGD CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng.

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 6.300 CP chiếm 0,113% vốn điều lệ
- » Đại diện: 1.088.767 CP chiếm 19,44% vốn điều lệ (đại diện cho UBND TP. Cần Thơ).



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (Tiếp theo)



BÀ ĐẶNG HỒNG NGHI - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày sinh	20/05/1983
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế Tài chính tín dụng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

10/2005 - 12/2009	Kế toán Công ty Công trình Đô thị Thị xã Sóc Trăng
01/2010 - 03/2016	Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
04/2016 - 12/2017	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 12/2018	Phó phòng Tài chính Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
01/2019 - 02/2023	Kế toán trưởng CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
03/2023 - Nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 3.600 CP chiếm 0,064% vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



ÔNG TRẦN HẢI ĐĂNG - KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày sinh	06/06/1986
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

02/2009 - 6/2010	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
6/2010 - 01/2018	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 31/12/2018	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
01/01/2019 - 02/2023	Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế toán CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
03/2023 - Nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 3.000 CP chiếm 0,05% vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có

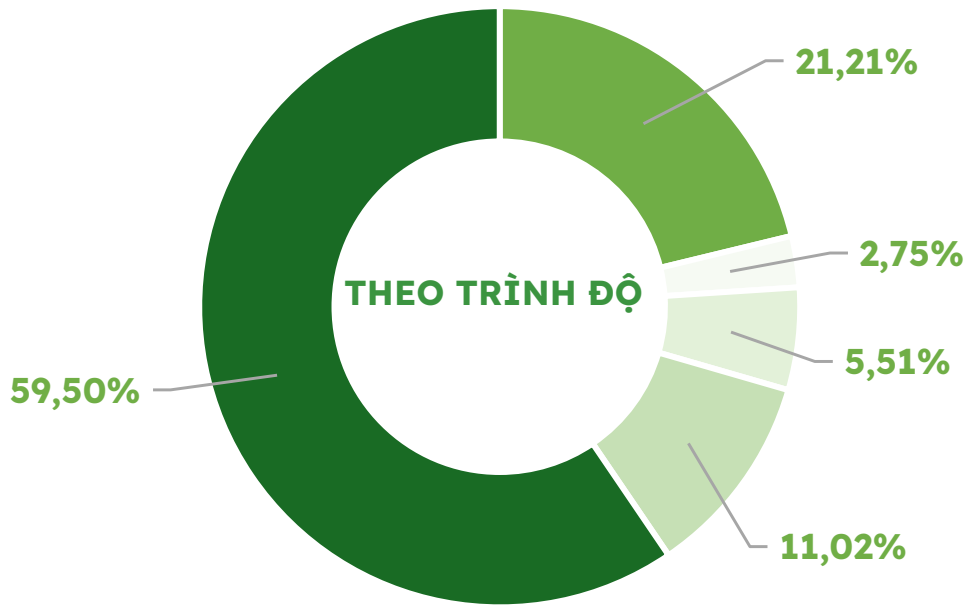
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tại thời điểm 31/12/2025

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A Theo trình độ		363	100%
1	Đại học và trên Đại học	77	21,21%
2	Cao đẳng	10	2,75%
3	Trung cấp	20	5,51%
4	Công nhân kỹ thuật	40	11,02%
5	Lao động phổ thông	216	59,50%
B Theo thời hạn		363	100%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn 1-3 năm	88	24,24%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	275	75,76%
C Theo giới tính		363	100%
1	Nam	283	77,96%
2	Nữ	80	22,04%

LƯƠNG BÌNH QUÂN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số lượng người lao động (người)	350	357	364	363
Lương bình quân (đồng/người/tháng)	6.412.409	7.124.721	7.455.060	7.747.399



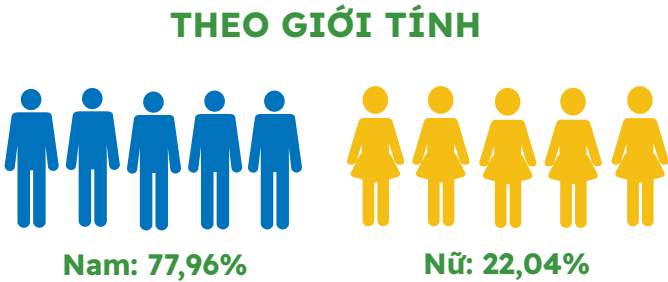
Đại học, trên đại học

Cao đẳng

Trung cấp

Công nhân kỹ thuật

Lao động phổ thông



Tổng số lượng người lao động

363

người

Lương bình quân

7.747.399

đồng



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ



VỀ ĐÀO TẠO

Trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công trình đô thị, đào tạo nguồn nhân lực là yếu tố then chốt quyết định chất lượng vận hành và uy tín của công ty. Nên Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ và chuyên môn cho nhân viên nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và đạt được lợi nhuận cao.

Công ty duy trì các buổi đào tạo định kỳ theo kế hoạch. Nội dung đào tạo tập trung vào chuyên môn nghiệp vụ để hỗ trợ đội ngũ công nhân nâng cao hiệu suất công việc; đồng thời lồng ghép các buổi huấn luyện về an toàn lao động và hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện, máy móc đúng quy định. Cụ thể, trong năm Công ty tổ chức buổi huấn luyện “An toàn vệ sinh lao động; An toàn sơ cứu,...” để góp phần chuẩn hóa quy trình thực hiện và hạn chế sai sót trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Đối với khối văn phòng, Công ty chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, hoàn thiện quy trình phối hợp nội bộ, chuẩn hóa công tác hồ sơ và nâng cao kỹ năng phục vụ khách hàng, nhằm tăng tính liên kết giữa bộ phận hiện trường và văn phòng, qua đó hỗ trợ nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ. Trong năm, Công ty triển khai khóa học “Làm chủ công việc với AI” cùng các chương trình đào tạo chuyên sâu theo từng lĩnh vực hoạt động để cập nhật kiến thức, cải thiện hiệu quả xử lý công việc và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thực tiễn.



Công ty tổ chức huấn luyện “An toàn vệ sinh lao động năm 2025”



Công ty triển tổ chức khóa đào tạo “Làm chủ công việc với AI”



Công ty tổ chức huấn luyện “An toàn sơ cấp cứu năm 2025”



VỀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

Công ty luôn quan tâm tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho người lao động; không gian làm việc được bố trí phù hợp, bảo đảm rộng rãi, thông thoáng và thường xuyên được cải thiện. Đồng thời, Công ty chủ động triển khai các biện pháp hỗ trợ kịp thời, đáp ứng nhu cầu phục vụ công việc thông qua việc mua sắm, sửa chữa máy móc – thiết bị, bổ sung văn phòng phẩm và đầu tư tài sản cố định khi cần thiết. Thời giờ làm việc và chế độ nghỉ ngơi của người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (Tiếp theo)

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ



VỀ LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI, ĐÃI NGỘ

Chính sách trả lương thưởng của Công ty luôn được đảm bảo thực hiện đầy đủ và minh bạch theo đúng quy định của Nhà nước. Mức tiền lương, thưởng của Công ty được quyết định dựa vào mức hiệu quả hoạt động, thể hiện qua bảng lương hàng tháng được xây dựng bởi Công ty.

Ngoài ra, người lao động khi làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động, hưởng đầy đủ BHXH, BHYT theo quy định pháp luật và được khám sức khỏe định kỳ. Đối với lao động trực tiếp hoặc làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, Công ty thực hiện chế độ bồi dưỡng, phụ cấp độc hại và trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, kịp thời.

Công ty cũng có các chế độ phúc lợi khác cho người lao động như chi thưởng vào các ngày lễ, Tết, tăng ca, ngoài giờ,... Bên cạnh đó, để đảm bảo lợi ích về mặt tinh thần cho người lao động, Công ty luôn lắng nghe và cố gắng hỗ trợ những yêu cầu và nguyện vọng của cán bộ công nhân viên.



Công ty tổ chức “Họp mặt Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3”



Hội thao “Chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”



Hội thi “Bữa cơm gia đình” chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và Quốc tế hạnh phúc 20/3



Chương trình “Vui hội trăng rằm” cho con em của CBNV



Trao quà Học sinh giỏi, xuất sắc năm học 2024 - 2025



Công ty thực hiện chương trình trao quà và hỗ trợ CB.CNV nhân các dịp lễ, Tết và sự kiện nội bộ

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm 2025, trước yêu cầu vừa phải bảo đảm hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp công ích, vừa chủ động tạo nền tảng phát triển dài hạn, trong điều kiện bối cảnh kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn, Công ty đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai 05 dự án đầu tư trọng điểm, được xác định theo hai nhóm mục tiêu rõ ràng.

Nhóm dự án do Công ty tham gia đầu tư khi Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi đầu tư

Gồm 02 dự án (hiện đang chờ chủ trương đầu tư) có ý nghĩa cấp thiết đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và đời sống dân sinh. Đây là các dự án gắn trực tiếp với nhiệm vụ chính trị, trách nhiệm công ích của Công ty đối với địa phương, bao gồm:

01 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRẠM TRUNG CHUYỂN RÁC TẠI THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG (CŨ)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư
Mục tiêu đầu tư	Giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường tại các điểm tập kết, trung chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Sóc Trăng (cũ).
Quy mô dự án	Công suất thu gom từ 120 tấn /ngày đến 240 tấn/ngày
Địa điểm thực hiện dự án	Thành phố Sóc Trăng (cũ). Tuy nhiên, địa điểm quy hoạch này không còn phù hợp địa giới hành chính và điều chỉnh lại quy hoạch theo quy hoạch của TP. Cần Thơ
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính 45,2 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Năm 2024 và các năm tiếp theo. Tuy nhiên, đến ngày 01/7/2025 thực hiện theo chủ trương sáp nhập tỉnh, nên dự án này phải điều chỉnh quy hoạch theo quy hoạch chung của TP. Cần Thơ.



02 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG NGHỆ XỬ LÝ RÁC TẠI TX VINH CHÂU (CŨ)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty, vốn ngân sách hoặc hợp tác công tư
Mục tiêu đầu tư	Xây dựng khu xử lý rác liên hợp phục vụ nhu cầu phát triển của đô thị, do đóng cửa bãi rác cũ theo quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
Quy mô dự án	100 tấn/ngày đêm.
Địa điểm thực hiện dự án	Thị xã Vĩnh Châu (cũ) Tuy nhiên, địa điểm quy hoạch này không còn phù hợp địa giới hành chính và điều chỉnh lại quy hoạch theo quy hoạch của TP. Cần Thơ.
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính dự kiến khoảng 65,8 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Năm 2024 và các năm tiếp theo. Tuy nhiên, đến ngày 01/7/2025 thực hiện theo chủ trương sáp nhập tỉnh, nên dự án này phải điều chỉnh quy hoạch theo quy hoạch chung của TP. Cần Thơ.

Nhóm dự án do Công ty đầu tư để mở rộng sản xuất kinh doanh

Gồm 03 dự án được triển khai theo định hướng đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ và chủ động tạo tiềm năng tăng trưởng cho các năm tiếp theo, cụ thể:

01 DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AN VIÊN THIÊN ĐƯỜNG SÓC TRĂNG (CŨ) - GIAI ĐOẠN 2

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty
Mục tiêu đầu tư	Chỉnh trang và mở rộng cơ sở hạ tầng
Quy mô dự án	Thi công san lấp mặt bằng, chỉnh trang vỉa hè trục đường chính. Tuy nhiên, do tình hình kiểm soát vật tư, nên tạm thời chưa đầu tư trong năm 2024.
Địa điểm thực hiện dự án	Xã An Ninh, TP. Cần Thơ
Tổng mức đầu tư dự án	1,35 tỷ đồng (đầu tư năm 2025)
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Năm 2025 và các năm tiếp theo



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (Tiếp theo)

02

DỰ ÁN ĐẦU TƯ VƯỜN ƯƠM THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG (CŨ)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty
Mục tiêu đầu tư	Ươm cây giống để phục vụ công trình chỉnh trang đô thị và để phục vụ nội bộ các dự án của Công ty
Quy mô dự án	Giai đoạn 1 (diện tích 2 ha)
Địa điểm thực hiện dự án	Khu vườn ươm (đường Bạch Đằng, phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ)
Tổng mức đầu tư dự án	68,5 triệu đồng (đầu tư năm 2025)
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Năm 2025 và các năm tiếp theo

03

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XỬ LÝ CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP (NGUY HẠI VÀ KHÔNG NGUY HẠI)

Hình thức đầu tư	Vốn của Công ty và vốn vay quỹ bảo vệ môi trường
Mục tiêu đầu tư	Thu gom, xử lý chất thải công nghiệp phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (cũ) và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, để góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
Quy mô dự án	Công suất thiết kế 450 tấn/ ngày. Trong đó giai đoạn 1 là: 198 tấn/ngày, giai đoạn 2 là: 252 tấn/ngày.
Địa điểm thực hiện dự án	Xã Mỹ Hương, TP. Cần Thơ
Tổng mức đầu tư dự án	Tạm tính dự kiến khoảng 87 tỷ đồng
Thời gian và tiến độ thực hiện dự án	Năm 2025 và các năm tiếp theo (tuỳ vào kêu gọi đầu tư của TP. Cần Thơ).

Trong năm 2025, để phục vụ hoạt động sản xuất và từng bước nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, Công ty đã thực hiện mua sắm, đầu tư bổ sung trang thiết bị, phương tiện và các hạng mục cần thiết, đáp ứng yêu cầu vận hành và phát triển của đơn vị.

- » Công ty còn chủ động thực hiện **đầu tư bổ sung 02 xe chuyên dùng** chở rác nhằm tăng cường năng lực thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tế ngày càng cao và nâng cao hiệu quả công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn. Việc đầu tư phương tiện chuyên dụng không chỉ góp phần đảm bảo tiến độ, chất lượng dịch vụ mà còn từng bước hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- » Công ty cũng triển khai **đầu tư hệ thống kim thu sét tại Nghĩa trang An Viên Thiên Đường** nhằm đảm bảo an toàn cho công trình, hạ tầng kỹ thuật và hoạt động vận hành, khai thác nghĩa trang, đặc biệt trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp.

Tổng giá trị các hạng mục đầu tư trong năm đạt 3 tỷ đồng. Đây là những hạng mục mà Công ty đặc biệt chú trọng và ưu tiên đầu tư, với mục tiêu nâng cao năng lực hoạt động, đồng thời đảm bảo an toàn và tính bền vững trong quá trình khai thác, vận hành công trình.



CÁC CÔNG TY CON

CÔNG TY TNHH MTV CTĐT VĨNH CHÂU

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%Tăng/giảm
1	Tổng tài sản	20.377	26.266	28,90%
2	Doanh thu thuần	44.310	49.040	10,67%
3	Giá vốn hàng bán	37.116	40.746	9,78%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1	3	200%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	4.374	4.863	11,18%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.821	3.434	21,73%
7	Lợi nhuận khác	-	-1	-
8	Lợi nhuận trước thuế	2.821	3.433	21,69%
9	Lợi nhuận sau thuế	2.662	3.238	21,64%

CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ - XÂY DỰNG ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%Tăng/giảm
1	Tổng tài sản	17.175	9.921	-42,24%
2	Doanh thu thuần	37.890	33.022	-12,85%
3	Giá vốn hàng bán	34.551	29.907	-13,44%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4	6	50,00%
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	2.222	2.230	0,36%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.120	891	-20,45%
7	Lợi nhuận khác	(169)	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	951	891	-6,31%
9	Lợi nhuận sau thuế	870	811	-6,78%

CÔNG TY TNHH MTV CHIẾU SÁNG SÓC TRĂNG

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2025
1	Tổng tài sản	5.926
2	Doanh thu thuần	14.994
3	Giá vốn hàng bán	11.849
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3
5	Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	1.722
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.426
7	Lợi nhuận khác	5
8	Lợi nhuận trước thuế	1.431
9	Lợi nhuận sau thuế	1.431





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	202.466	219.078	8,20%
2	Doanh thu thuần	216.961	221.510	2,10%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.629	24.639	4,27%
4	Lợi nhuận khác	(177)	(11)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	23.452	24.628	5,02%
6	Lợi nhuận sau thuế	20.146	21.197	5,22%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	18,92%	19,60%	3,59%



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,30	1,33
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,01	1,07
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	59,98	61,51
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	149,89	159,78
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	-	-
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,09	1,05
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	9,29	9,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	24,98	25,64
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	10,15	10,06
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	10,89	11,12



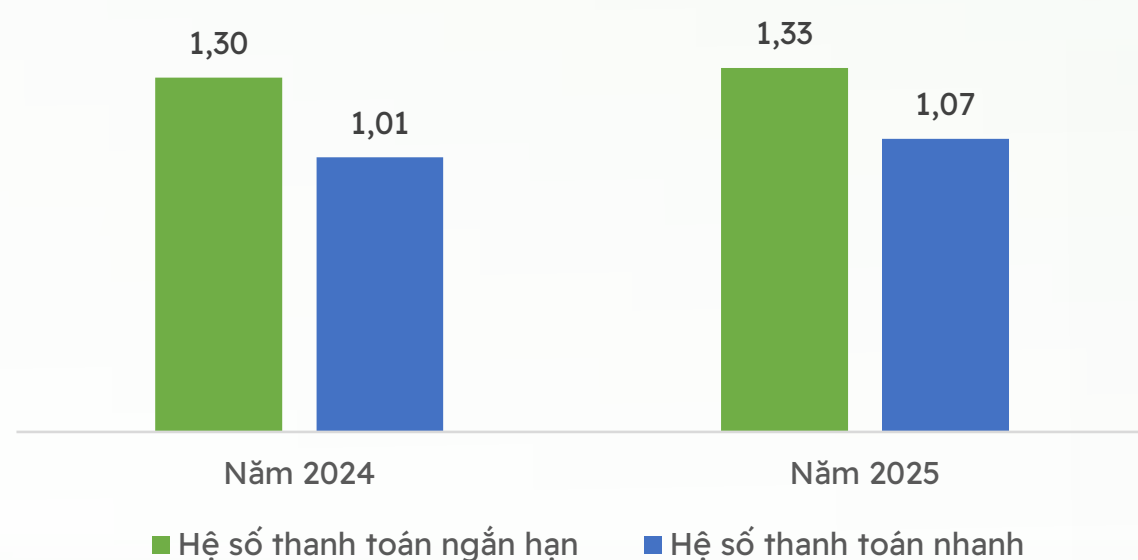
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (Tiếp theo)



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Công ty ghi nhận sự cải thiện ở các chỉ tiêu về khả năng thanh toán trong năm 2025, trong đó hệ số thanh toán nhanh tăng từ 1,01 lần lên 1,07 lần và hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,30 lần lên 1,33 lần. Kết quả này chủ yếu do tài sản ngắn hạn tăng với tốc độ cao hơn nợ ngắn hạn. Cụ thể, tài sản ngắn hạn của Công ty tăng 13,78% so với cùng kỳ, trong khi nợ ngắn hạn tăng 10,67%, qua đó góp phần nâng cao khả năng đáp ứng các nghĩa vụ nợ đến hạn. Động lực chính của mức tăng tài sản ngắn hạn đến từ các khoản phải thu khách hàng, tập trung chủ yếu tại Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi với giá trị 27,375 tỷ đồng và Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Sóc Trăng với giá trị 16,355 tỷ đồng.

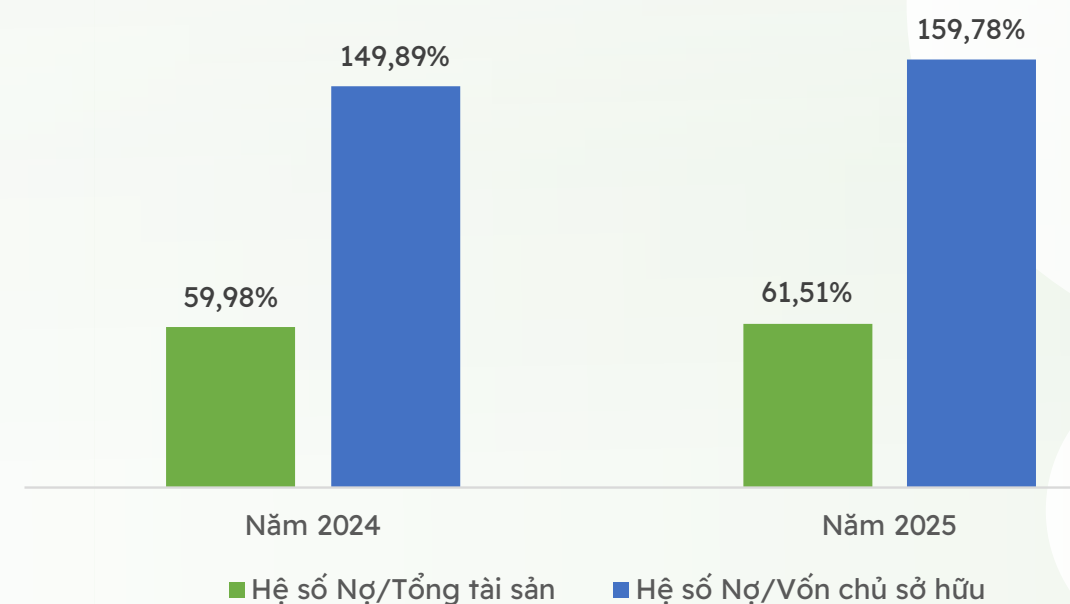
Nhìn chung, Công ty vẫn duy trì khả năng thanh toán ở mức ổn định và an toàn trong năm 2025. Tuy nhiên, do sự cải thiện của các chỉ tiêu thanh toán chủ yếu đến từ sự gia tăng các khoản phải thu, Công ty sẽ tiếp tục rà soát cơ cấu công nợ, tiến độ nghiệm thu, quyết toán và khả năng thu hồi các khoản phải thu nhằm đánh giá đầy đủ hơn chất lượng thanh khoản trong thời gian tới.



CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN

Cùng với đà tăng trưởng của hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu vốn của Công ty trong năm 2025 có sự dịch chuyển theo hướng gia tăng tỷ trọng nợ phải trả nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động thường xuyên. Cụ thể, hệ số Nợ/Tổng tài sản tăng từ 59,98% lên 61,51% và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 149,89% lên 159,78%. Biến động này chủ yếu do nợ phải trả tăng nhanh hơn vốn chủ sở hữu, trong đó phần tăng thêm tập trung chủ yếu ở nợ ngắn hạn. Trong năm, Công ty sử dụng khoản vay tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh dịch vụ vệ sinh môi trường, quản lý, duy tu và bảo dưỡng hệ thống thoát nước công cộng. Đồng thời, Công ty cũng phát sinh khoản vay mới tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng nhằm phục vụ đầu tư mua sắm tài sản cố định. Bên cạnh đó, các khoản phải trả ngắn hạn và doanh thu chưa thực hiện cũng cùng tăng trong đó khoản mục doanh thu chưa thực hiện cho dịch vụ chăm sóc, bảo quản huyết mộ tăng 21,83%. Kết quả này dẫn đến Tổng nợ phải trả tăng lên 10,95% và đây cũng là các khoản mục gắn với nhu cầu bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các nghĩa vụ phát sinh trong kỳ.

Nhìn chung, cơ cấu vốn năm 2025 cho thấy Công ty tiếp tục duy trì sự cân đối giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay, để bảo đảm nhu cầu vận hành và duy trì đà tăng trưởng. Mặc dù tỷ trọng nợ phải trả tăng lên so với năm trước, cơ cấu vốn của Công ty vẫn phù hợp với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực xây dựng đô thị môi trường. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ quy mô vay nợ, cân đối giữa nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn nợ, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý vốn lưu động nhằm củng cố nền tảng tài chính an toàn và bền vững.





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

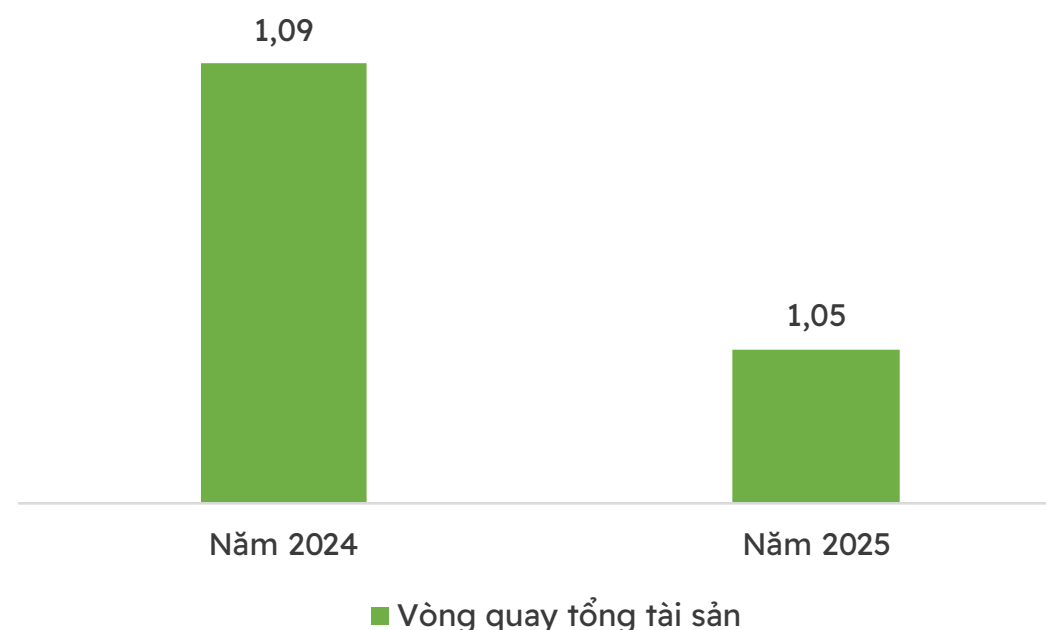


CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

Năm 2025, năng lực hoạt động của Công ty cơ bản được duy trì ổn định. Cụ thể, mảng cung cấp dịch vụ tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, chiếm 95,46% tổng doanh thu và tăng 9,54% so với năm 2024. Qua đó, doanh thu thuần của Công ty đạt 221.510 triệu đồng, tăng 2,10% so với năm trước. Kết quả này chủ yếu được hỗ trợ bởi việc Công ty tiếp tục duy trì ổn định hoạt động công ích, dịch vụ và thi công công trình trong năm.

Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng tài sản có xu hướng giảm nhẹ, thể hiện qua chỉ tiêu vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,09 vòng xuống 1,05 vòng. Nguyên nhân chủ yếu là do quy mô tài sản tăng nhanh hơn doanh thu, đặc biệt từ sự gia tăng của các khoản phải thu khách hàng. Tại thời điểm cuối năm 2025, phải thu khách hàng chiếm 62,20% tài sản ngắn hạn và 50,68% tổng tài sản, tập trung chủ yếu ở các đơn vị hành chính và quản lý đô thị trên địa bàn như Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi, Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Sóc Trăng.

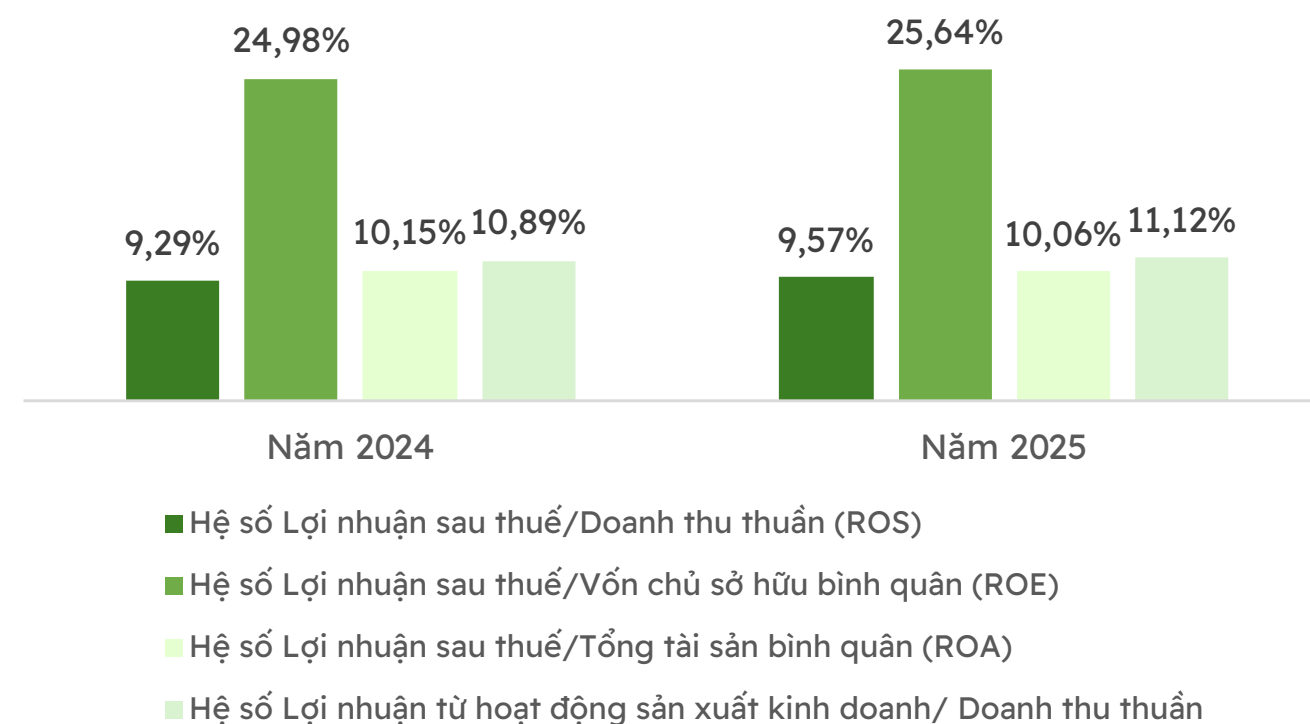
Nhìn chung, các chỉ tiêu hoạt động năm 2025 cho thấy Công ty vẫn duy trì được quy mô và năng lực vận hành phù hợp với đặc thù doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công ích đô thị. Trong thời gian tới, Công ty cần tiếp tục tăng cường quản lý công nợ, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu và thanh toán, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và năng lực hoạt động chung.



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

Năm 2025 kết thúc với kết quả lợi nhuận sau thuế của SPWC đạt 21.197 triệu đồng, tăng 1.051 triệu đồng, tương đương 5,22% so với năm 2024, qua đó góp phần làm cho các chỉ tiêu về khả năng sinh lời tốt hơn. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 221.510 triệu đồng, tăng 2,10%, trong đó động lực chính vẫn đến từ mảng kinh doanh cốt lõi là cung cấp dịch vụ. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế tăng lên nhờ lợi nhuận gộp được cải thiện, chi phí tài chính và chi phí bán hàng cùng giảm, đồng thời kết quả hoạt động khác chuyển biến tích cực khi mức lỗ khác thu hẹp đáng kể so với năm trước. Tuy nhiên, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 30,03% hơn so với năm trước nên phần nào cũng ảnh hưởng đến tốc độ tăng của lợi nhuận. Ngoài ra, dù lợi nhuận sau thuế của năm tăng nhưng chỉ tiêu ROA lại giảm 0,09%, do quy mô tổng tài sản bình quân tăng nhanh hơn mức tăng của lợi nhuận, chủ yếu xuất phát từ sự gia tăng của các khoản phải thu trong năm. Đây là dấu hiệu cho thấy quy mô hoạt động của Công ty tiếp tục mở rộng, dù hiệu quả sinh lời trên tài sản bình quân chưa cải thiện tương ứng trong kỳ.

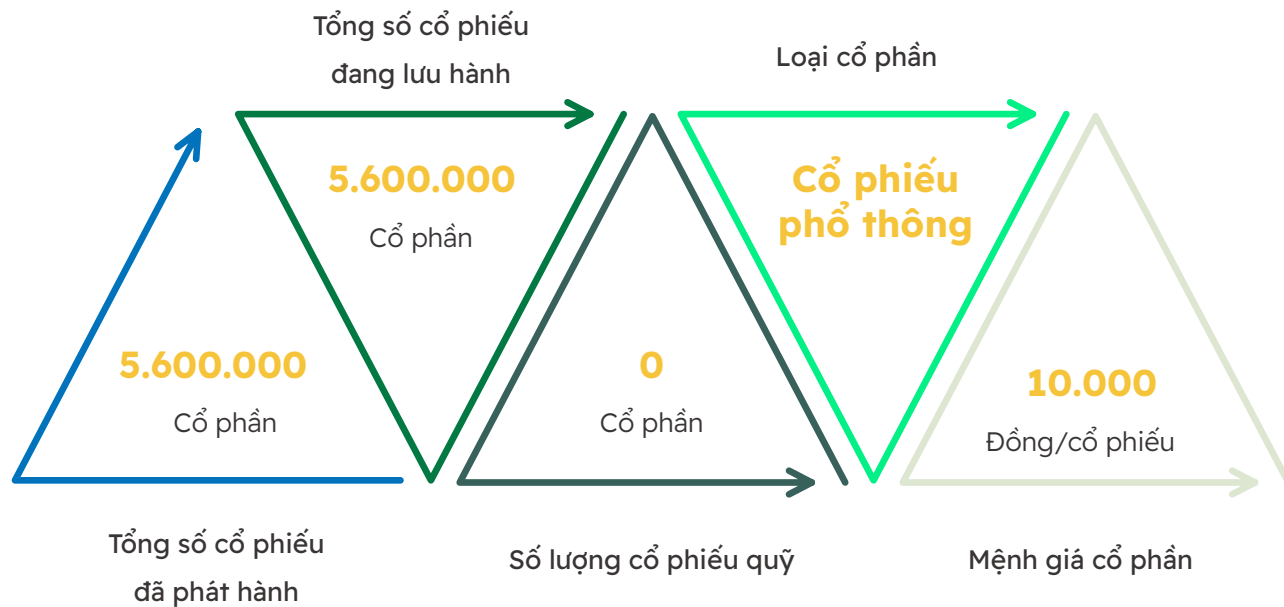
Với sự cải thiện của lợi nhuận sau thuế, các hệ số sinh lời của Công ty tiếp tục được củng cố, trong đó hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (ROS) tăng từ 9,29% lên 9,57%. Nhìn chung, kết quả kinh doanh năm 2025 cho thấy Công ty tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động ổn định, tạo nền tảng thuận lợi cho việc nâng cao năng lực tài chính và thực hiện các mục tiêu phát triển trong thời gian tới.





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 12/02/2026

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Tỷ lệ sở hữu	5.600.000	100,00%
1	Cổ đông lớn	4.376.700	78,16%
2	Cổ đông nhỏ	1.223.300	21,84%
II	Đối tượng sở hữu	5.600.000	100,00%
1	Cổ đông nhà nước	2.177.535	38,88%
2	Cổ đông tổ chức	1.229.100	21,95%
3	Cổ đông cá nhân	2.193.365	39,17%
III	Phạm vi sở hữu	5.600.000	100,00%
1	Trong nước	5.600.000	100,00%
2	Nước ngoài	-	-
Tổng cộng		5.600.000	100,00%

CỔ ĐÔNG LỚN

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 12/02/2026

STT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	UBND tỉnh Sóc Trăng	01 Châu Văn Tiếp, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ	2.177.535	38,88%
2	Công ty Cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa	KCN Minh Đức, phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên	1.000.000	17,86%
3	Ông Lâm Hữu Tùng	44 Hai Bà Trưng, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ	1.199.165	21,41%

TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA: 0% (*)

(*) Căn cứ theo Công văn số 2495/UBCK-PTTT ngày 02/06/2021 của UBCKNN về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ Không có

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU: Không có

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu. Chi tiết các lần thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu trong quá khứ được trình bày tại mục 1 phần I của báo cáo này.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ Không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC Không có





BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình cung ứng dịch vụ, hoạt động của SPWC vẫn phát sinh một lượng phát thải nhất định, trong đó đáng chú ý là khí CO₂, chủ yếu từ việc vận hành phương tiện, thiết bị và máy móc chuyên dụng phục vụ các công đoạn vận chuyển, bốc dỡ và thi công. Nhận thức rõ ảnh hưởng của khí thải đến môi trường và sức khỏe cộng đồng, trong năm qua Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp giảm phát thải theo hướng tối ưu hóa quy trình vận

hành, sử dụng năng lượng tiết kiệm; hiệu quả và từng bước đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, công nghệ nhằm cải thiện hiệu suất năng lượng. Đồng thời, Công ty duy trì công tác giám sát và đo kiểm các chỉ số môi trường định kỳ; tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quản lý phát thải khí nhà kính phù hợp nhằm góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và bảo vệ hệ sinh thái.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

Trong năm 2025, nhận thức rõ yêu cầu giảm phát thải khí nhà kính và ứng phó biến đổi khí hậu trong hoạt động dịch vụ công trình đô thị, Công ty tiếp tục rà soát và hoàn thiện kế hoạch, quy trình vận hành theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm tiêu hao nhiên liệu và hạn chế phát thải nhưng vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ. Trọng tâm là tối ưu hóa tuyến, lộ trình vận chuyển và quá trình thi công; tăng cường bảo dưỡng, kiểm soát mức tiêu hao và chuẩn hóa thao tác vận hành đối với phương tiện, thiết bị chuyên dụng; đồng thời từng bước ứng dụng công nghệ mới trong theo dõi, quản lý năng lượng và ưu tiên giải pháp, thiết bị hiệu suất cao. Các giải pháp này góp phần giảm lãng phí, tối ưu chi phí và thực hiện cam kết phát triển bền vững, bảo vệ môi trường đô thị trong dài hạn.



QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Vì đặc thù cung ứng dịch vụ và thi công các hạng mục công trình đô thị, Công ty sử dụng các loại vật liệu xây dựng chính như cát, đá, xi măng... cùng hệ thống máy móc, thiết bị chuyên dụng và phương tiện vận chuyển nhằm đáp ứng yêu cầu về tiến độ, khối lượng và chất lượng công việc. Đây là nhóm nguồn lực có giá trị đầu tư lớn, chi phí thay thế cao, do đó Công ty luôn chú trọng vào công tác quản lý, bảo dưỡng và kiểm tra định kỳ để đảm bảo an toàn và hiệu quả vận hành.

Để quản lý hiệu quả nhóm nguồn lực đầu vào này, Công ty tổ chức kiểm soát xuyên suốt từ khâu lập kế hoạch dự kiến mua sắm cho đến khâu sử dụng và bảo quản.

- » Trên cơ sở kế hoạch thi công và khối lượng dịch vụ, Công ty xác định nhu cầu vật tư theo từng hạng mục công trình rõ ràng nhằm đảm bảo vật tư được cấp đúng với nhu cầu sử dụng để tránh gây lãng phí hoặc hạn chế tình trạng thiếu hụt làm ảnh hưởng tiến độ.
- » Bên cạnh đó, Công ty chú trọng lựa chọn nhà cung cấp theo tiêu chí rõ ràng và đánh giá định kỳ nhằm bảo đảm chất lượng vật tư ổn định; vật tư khi tiếp nhận được kiểm tra, nghiệm thu theo yêu cầu kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng. Đồng thời, Công ty duy trì cơ chế dự trữ và kế hoạch cung ứng phù hợp với đặc thù công việc, trong đó thiết lập danh sách nhà cung cấp dự phòng để chủ động thay thế khi thị trường biến động hoặc phát sinh nhu cầu đột xuất, góp phần đảm bảo nguồn vật tư liên tục, hạn chế gián đoạn thi công và giảm rủi ro thiếu hụt.
- » Đối với máy móc, thiết bị và phương tiện vận chuyển, Công ty duy trì kiểm tra trước và sau ca làm việc, theo dõi nhật ký vận hành và thực hiện bảo dưỡng định kỳ theo tiêu chuẩn kỹ thuật; kết hợp đào tạo, nhắc nhở người lao động vận hành đúng quy trình, đúng tải và gắn trách nhiệm bảo quản với bộ phận sử dụng.

Qua đó, Công ty kiểm soát chi phí hợp lý, kéo dài tuổi thọ tài sản, bảo đảm an toàn vận hành và duy trì chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ.





BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI (Tiếp theo)

TIÊU THỤ NƯỚC NĂNG LƯỢNG

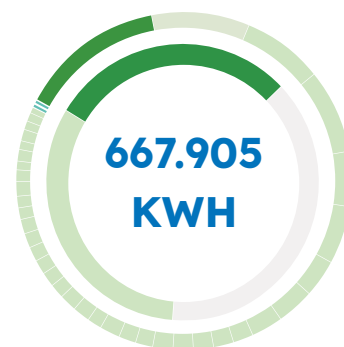
Phần lớn điện năng tiêu thụ của Công ty phát sinh từ hoạt động vận hành hệ thống xử lý rác thải, khai thác phương tiện và thiết bị phục vụ việc thu gom, vận chuyển, vận hành hệ thống chiếu sáng và triển khai thi công các hạng mục công trình. Do đặc thù lĩnh vực kinh doanh đô thị công trình nên đòi hỏi mức tiêu thụ điện lớn và ổn định. Vì vậy, Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng điện theo hướng tiết kiệm, hợp lý; kiểm soát điện năng theo từng khu vực và từng công đoạn để kịp thời điều chỉnh các điểm tiêu hao bất thường. Đồng thời, Công ty từng bước nghiên cứu, áp dụng các giải pháp thay thế phù hợp như sử dụng nguồn năng lượng tái tạo và các nhiên liệu thân thiện hơn trong vận hành. Nhờ đó, không chỉ giúp công ty đạt mục tiêu tối ưu hoá chi phí năng lượng mà còn góp phần bảo vệ môi trường.

TIÊU THỤ NƯỚC

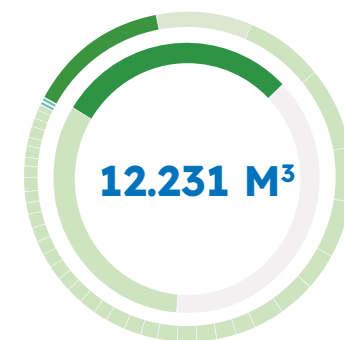
Công ty hoạt động trong các lĩnh vực dịch vụ môi trường đô thị, công trình, trong đó có vận hành hệ thống thoát nước nên việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả luôn được xác định là yêu cầu quan trọng trong công tác quản lý vận hành. Bên cạnh nhu cầu nước phục vụ duy trì mảng xanh và vệ sinh đô thị, địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn nguy cơ xâm nhập mặn theo mùa, có thể ảnh hưởng đến nguồn nước ngọt. Vì vậy, Công ty thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình nguồn nước, chủ động xây dựng phương án sử dụng nước phù hợp theo từng giai đoạn; điều chỉnh kế hoạch tưới theo khung giờ hợp lý, kiểm soát định mức sử dụng và tăng cường giám sát tại hiện trường nhằm hạn chế lãng phí, đảm bảo chất lượng dịch vụ và giảm rủi ro thiếu hụt nguồn nước.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm, Công ty không có trường hợp nào bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.



Tiêu thụ điện năm 2025



Tổng lượng nước tiêu thụ năm 2025

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong năm 2025, Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các chế độ tiền lương, khen thưởng theo quy định; đồng thời bảo đảm quyền lợi người lao động thông qua việc tham gia và đóng góp BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ. Công ty tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế trả lương theo hướng gắn với năng suất và đặc thù công việc, trong đó xây dựng và áp dụng đơn giá tiền lương theo sản phẩm và công việc nhằm đảm bảo thu nhập tương xứng với mức độ đóng góp. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp với Công đoàn cơ sở triển khai các hoạt động chăm lo đời sống, kịp thời hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn bằng các hình thức phù hợp. Công tác quản lý lao động được cập nhật thường xuyên; chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại được thực hiện đúng đối tượng, góp phần bảo đảm an sinh và tạo động lực làm việc lâu dài.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục phát huy trách nhiệm xã hội và tinh thần đồng hành cùng cộng đồng thông qua việc chủ động tham gia nhiều hoạt động an sinh do địa phương và các cơ quan, đoàn thể phát động. Cụ thể, phối hợp triển khai các chương trình hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, khó khăn; đóng góp xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa và các công trình phúc lợi theo chương trình của chính quyền, Công đoàn.

Bên cạnh đó, SPWC duy trì các hoạt động tri ân và chăm lo xã hội như đến ơn đáp nghĩa, hỗ trợ quỹ người nghèo, quỹ khuyến học; tặng quà, hỗ trợ học sinh và các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt, chăm lo hộ nghèo dịp Tết Nguyên đán. Công ty cũng tích cực tham gia các hoạt động văn hóa tại địa phương, thăm hỏi, chúc mừng các cơ sở tôn giáo và tham gia các lễ hội truyền thống khi được mời. Đồng thời, Công ty quan tâm chăm lo đời sống nội bộ thông qua việc thăm hỏi, động viên người lao động, cán bộ hưu trí và kịp thời hỗ trợ khi có trường hợp ốm đau, tai nạn hoặc gia đình có tang, góp phần lan tỏa tinh thần sẻ chia và xây dựng môi trường làm việc nhân văn, gắn kết.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Hiện tại Công ty chưa có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, SPWC rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có chỉ thị từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH2024	KH2025	TH2025	%TH2025/ TH2024	%TH2025/ KH2025
1	Tổng doanh thu	219.286	219.198	223.902	102,10%	102,15%
2	Lợi nhuận trước thuế	23.452	24.111	24.628	105,02%	102,14%
3	Lợi nhuận sau thuế	20.146	20.773	21.197	105,22%	102,04%
4	Trích lập các quỹ	9.550	10.133	10.221	107,26%	100,86%
4.1	Quỹ đầu tư phát triển	1.007	1.307	1.335	132,57%	102,14%
4.2	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.007	1.307	1.335	132,57%	100,86%
4.3	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	1.007	612	690	68,52%	112,75%
4.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.529	6.907	6.861	105,09%	99,33%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	18,92%	19%	19,6%	-	-

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng diễn ra trong bối cảnh kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì xu hướng ổn định và tích cực, qua đó tạo nền tảng thuận lợi cho việc triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Sự gia tăng nhu cầu đối với các dịch vụ công ích, bảo vệ môi trường, chỉnh trang đô thị và phát triển hạ tầng dân sinh, cùng với sự phục hồi của các hoạt động thương mại, dịch vụ và đầu tư tại địa phương, đã góp phần mở rộng dự địa phát triển và tạo điều kiện để Công ty phát huy năng lực hoạt động trong các lĩnh vực thế mạnh.

Trên cơ sở đó, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản lý, điều hành, bám sát các mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính đã đề ra. Công ty thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu hoạt động nhằm kịp thời điều chỉnh và triển khai các giải pháp phù hợp với diễn biến thực tế. Với tinh thần trách nhiệm, sự đoàn kết và nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty đã duy trì sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được nhiều kết quả tích cực trong năm 2025, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu

223.902 (triệu đồng)

đạt 102,15% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế

24.628 (triệu đồng)

đạt 102,14% so với kế hoạch

Tỷ lệ chi trả cổ tức

19,6%

đạt kế hoạch đề ra





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (Tiếp theo)

Trong năm 2025, Công ty cũng gặp một số thuận lợi và khó khăn trong quá trình hoạt động như sau:

THUẬN LỢI



01 Sự hỗ trợ từ các cấp, các ngành và địa phương

Công ty luôn nhận được sự lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát từ Lãnh đạo địa phương cùng với sự hỗ trợ tích cực từ các sở, ban, ngành cấp tỉnh, thành phố và xã, phường trong suốt quá trình hoạt động.

Công tác chỉ đạo điều hành của Ban lãnh đạo Công ty 02

Ban lãnh đạo Công ty thực hiện giám sát chặt chẽ kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính, thường xuyên tổ chức các đợt đánh giá sơ kết, tổng kết để đề ra các giải pháp quản trị kịp thời, phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, chỉ đạo quyết liệt trong quá trình triển khai nhằm hạn chế và giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động.



03 Tuân thủ quy định và thích ứng trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty luôn chủ động cập nhật các quy định của Nhà nước để đảm bảo tuân thủ và điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh một cách phù hợp.

Lợi thế cạnh tranh từ chiến lược đầu tư và mở rộng thị trường 04

Hội đồng Quản trị đặc biệt chú trọng đến công tác đầu tư và mở rộng kinh doanh, điển hình là việc thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng nhằm nâng cao tính chủ động trong lĩnh vực chiếu sáng.



05 Điều kiện thuận lợi từ cơ cấu tổ chức tinh gọn

Công tác tổ chức bộ máy và quản lý nhân sự được thực hiện theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định và hiệu quả.

Tinh thần tập thể đoàn kết và chủ động 06

Tập thể công ty luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, chủ động mở rộng quan hệ hợp tác, tăng cường kết nối với các chủ đầu tư tại các xã, phường, thành phố nhằm tìm kiếm thêm cơ hội thực hiện các dự án và dịch vụ mới.



KHÓ KHĂN



01 Công tác ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư chậm trễ;

Trong thời gian qua, việc thực hiện Bộ đơn giá dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (cũ) ban hành theo Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 và Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 6/11/2017 đến nay thực hiện đã 5 năm, giá vật tư, nguyên liệu hiện nay thực tế so với thời điểm năm 2017 không còn phù hợp giá cả thị trường tăng do đó chi phí thực hiện không đảm bảo.

Tình trạng xả rác bừa bãi ảnh hưởng chất lượng quét, thu gom 02

Vấn đề bỏ rác không đúng nơi quy định, vứt rác bừa bãi nơi công cộng vẫn còn thường xuyên do ý thức người dân chưa cao, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác tuyên truyền vận động, việc xử phạt răn đe của chính quyền địa phương còn nhiều hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác quét, thu gom rác của Xí nghiệp.



03 Về tình hình các dự án

Trong năm 2025, Công ty gặp một số khó khăn trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư phát triển. Quá trình chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức thực hiện một số hạng mục đầu tư cần nhiều thời gian, nên tại một số thời điểm tiến độ triển khai chưa đạt như kỳ vọng. Bên cạnh đó, Công ty vừa phải bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên, vừa tập trung nguồn lực để triển khai nhiều hạng mục đầu tư cùng lúc, nên phát sinh áp lực trong công tác cân đối vốn, bố trí nhân sự quản lý và điều hành tiến độ thực hiện. Ngoài ra, yêu cầu ngày càng cao về năng lực thu gom, vận chuyển, xử lý, cũng như các tiêu chuẩn về an toàn và kỹ thuật trong vận hành, đòi hỏi Công ty tiếp tục đầu tư bổ sung phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng và các hạng mục hỗ trợ cần thiết. Qua đó, kế hoạch đầu tư phát triển trong năm của Công ty ít nhiều chịu tác động về tiến độ và yêu cầu cân đối nguồn lực cũng cao hơn so với dự kiến.



NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

01

Tổ chức và quản lý

Công ty đã chú trọng nâng cao chất lượng hệ thống quản trị thông qua việc tổ chức các khóa đào tạo cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc. Những khóa đào tạo này giúp nâng cao kiến thức và kỹ năng quản trị, từ đó cải thiện hiệu quả công tác quản trị và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

02

Cách thức quảng bá thương hiệu

Để thích ứng với bối cảnh mới, duy trì vị thế và mở rộng phát triển trong môi trường cạnh tranh, SPWC tập trung vào việc tăng cường quảng bá thương hiệu thông qua website, mạng xã hội, tạp chí và các phương tiện truyền thông đại chúng, nhằm nâng cao nhận diện và tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn. Đồng thời, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách phân kỳ thanh toán chi phí chăm sóc, bảo quản, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng và thúc đẩy doanh thu.





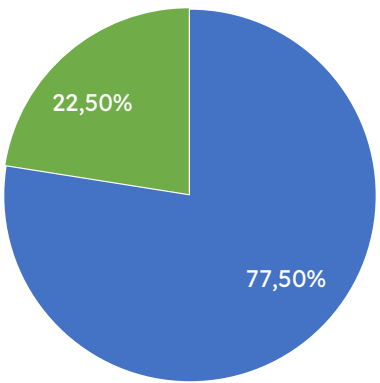
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

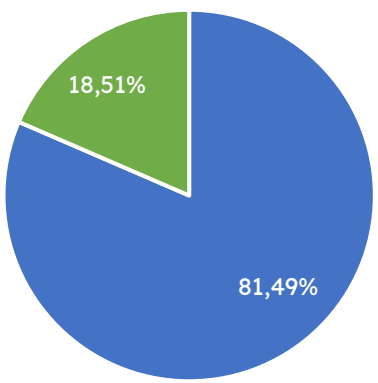
Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2024		31/12/2025		Tăng/ Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ lệ
Tài sản ngắn hạn	156.903	77,50%	178.522	81,49%	21.619	13,78%
Tiền và các khoản tương đương tiền	15.834	7,82%	7.829	3,57%	(8.005)	-50,55%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	7.900	3,90%	7.900	3,61%	-	0,00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	96.786	47,80%	126.652	57,81%	29.866	30,86%
Hàng tồn kho	35.172	17,37%	34.891	15,93%	(280)	-0,80%
Tài sản ngắn hạn khác	1.211	0,60%	1.250	0,57%	39	3,22%
Tài sản dài hạn	45.563	22,50%	40.555	18,51%	(5.008)	-10,99%
Các khoản phải thu dài hạn	1.092	0,54%	645	0,29%	(447)	-40,92%
Tài sản cố định	39.971	19,74%	36.718	16,76%	(3.253)	-8,14%
Tài sản dài hạn khác	4.500	2,22%	3.192	1,46%	(1.308)	-29,07%
Tổng tài sản	202.466	100%	219.078	100,00%	16.612	8,20%

Năm 2024



Năm 2025



■ Tài sản ngắn hạn ■ Tài sản dài hạn

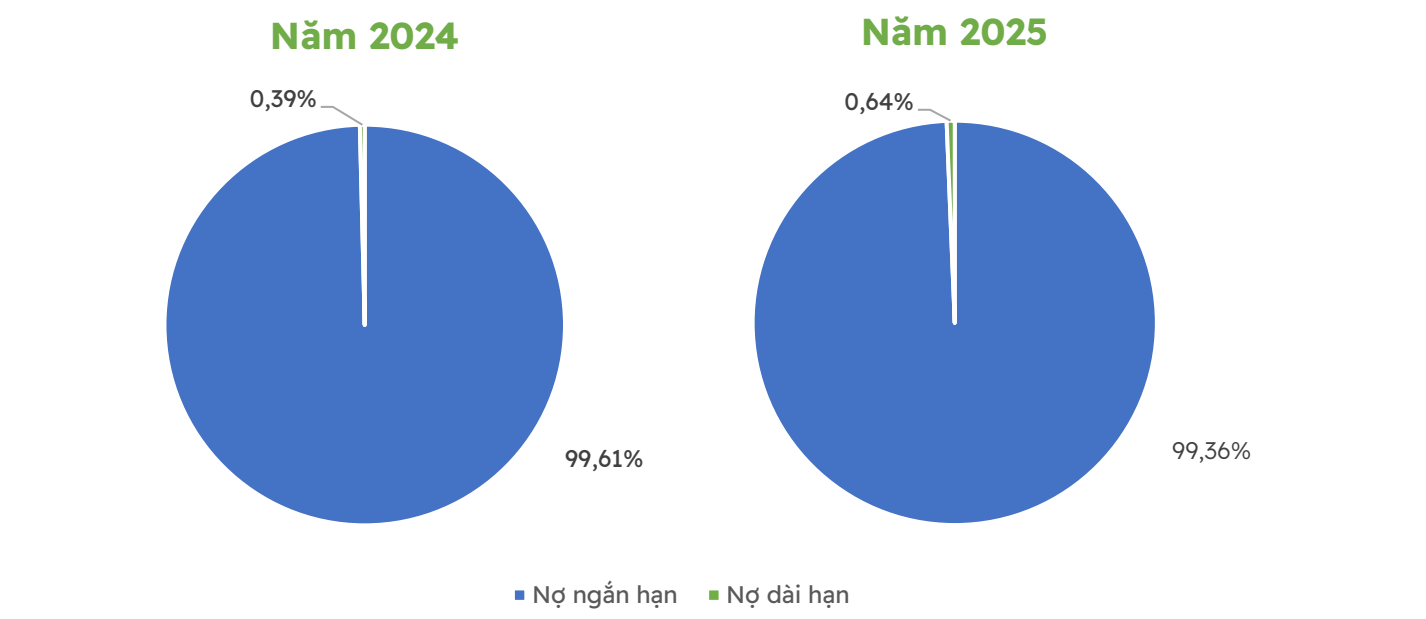
Năm 2025, tổng tài sản của Công ty tăng 8,20% so với năm 2024, đạt 219.078 triệu đồng. Mức tăng này chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn tăng 13,78%, trong khi tài sản dài hạn giảm 10,99%. Cụ thể, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 29.866 triệu đồng, tương đương 30,86%, lên 126.652 triệu đồng. Trong đó, phần tăng chủ yếu tập trung ở các khoản phải thu khách hàng từ nguồn ngân sách. Bên cạnh đó, tiền và các khoản tương đương tiền giảm 8.005 triệu đồng, tương ứng 50,55%, còn 7.829 triệu đồng, trong khi hàng tồn kho được duy trì tương đối ổn định ở mức 34.891 triệu đồng.

Với tài sản dài hạn, tài sản cố định giảm từ 39.971 triệu đồng xuống còn 36.718 triệu đồng, chủ yếu do Công ty tiếp tục trích khấu hao định kỳ trong quá trình khai thác, sử dụng tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo đó, cơ cấu tài sản của Công ty tiếp tục có sự dịch chuyển theo hướng tăng tỷ trọng tài sản ngắn hạn từ 77,50% lên 81,49%, trong khi tỷ trọng tài sản dài hạn giảm từ 22,50% xuống 18,51%. Đáng chú ý, các khoản phải thu ngắn hạn vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng tài sản, phù hợp với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ công ích và môi trường đô thị. Với cơ cấu khách hàng chủ yếu là các cơ quan hành chính và đơn vị quản lý đô thị trên địa bàn, các khoản phải thu này nhìn chung được đánh giá có khả năng thu hồi tương đối tốt. Nhìn chung, cơ cấu tài sản năm 2025 của SPWC tiếp tục cho thấy xu hướng tập trung vào tài sản ngắn hạn để phục vụ hoạt động thường xuyên, qua đó bảo đảm khả năng duy trì và mở rộng hoạt động kinh doanh. Đồng thời, việc các khoản phải thu chiếm tỷ trọng lớn cũng cho thấy chất lượng tài sản trong thời gian tới sẽ phụ thuộc nhiều vào tiến độ nghiệm thu, quyết toán và khả năng thu hồi công nợ của Công ty.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2024		31/12/2025		Tăng/ Giảm	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ lệ
Nợ ngắn hạn	120.973	99,61%	133.880	99,36%	12.907	10,67%
Phải trả người bán ngắn hạn	18.923	15,58%	22.975	17,05%	4.052	21,41%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18.203	14,99%	16.604	12,32%	(1.599)	-8,78%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	7.456	6,14%	7.329	5,44%	(127)	-1,71%
Phải trả người lao động	7.531	6,20%	7.408	5,50%	(123)	-1,64%
Chi phí phải trả ngắn hạn	278	0,23%	405	0,30%	127	45,76%
Doanh thu chưa thực hiện	3.722	3,06%	4.535	3,37%	812	21,83%
Phải trả ngắn hạn khác	23.777	19,58%	30.537	22,66%	6.760	28,43%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	27.862	22,94%	32.905	24,42%	5.043	18,10%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	2.920	2,40%	550	0,41%	(2.370)	-81,18%
Quỹ khen thưởng phúc lợi	10.301	8,48%	10.632	7,89%	331	3,22%
Nợ dài hạn	471	0,39%	865	0,64%	394	83,92%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	471	0,39%	865	0,64%	394	83,92%
Nợ phải trả	121.444	100%	134.745	100%	13.301	10,95%



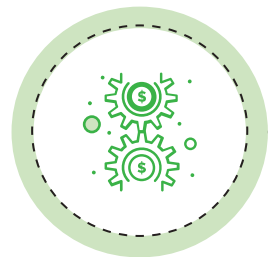
Năm 2025, tổng nợ phải trả của SPWC đạt 134.745 triệu đồng, tăng 10,95% so với năm 2024, trong đó nợ ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu với 99,36% tổng nợ phải trả và tăng 10,67%. Mức tăng này phần lớn đến từ các khoản phải trả ngắn hạn khác, tăng từ 23.777 triệu đồng lên 30.537 triệu đồng; vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn tăng 18,10%. Trong đó, khoản phải trả ngắn hạn khác phát sinh thêm từ khoản thu hộ dịch vụ vệ sinh, dịch vụ thoát nước thải và các khoản liên quan đến nhà máy xử lý chất thải rắn. Đây là các khoản phát sinh gắn với hoạt động thường xuyên của Công ty, qua đó cho thấy mức tăng nợ phải trả trong năm chủ yếu xuất phát từ nhu cầu vận hành và thực hiện dịch vụ, hơn là từ sự gia tăng áp lực tài chính. Bên cạnh đó, doanh thu chưa thực hiện tăng từ 3.722 triệu đồng lên 4.535 triệu đồng, đến từ các khoản khách hàng thanh toán trước cho dịch vụ chăm sóc, bảo quản huyết mộ, cho thấy Công ty tiếp tục duy trì được nguồn thu trước ở một số dịch vụ có tính ổn định.

Đối với nợ dài hạn, giá trị cuối năm đạt 865 triệu đồng, tăng 83,92% hơn năm trước do Công ty có khoản vay mới tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sóc Trăng. Tuy nhiên, xét về quy mô, nợ dài hạn vẫn ở mức thấp và chỉ chiếm 0,64% tổng nợ phải trả, nên nhìn chung không tạo áp lực lớn lên cơ cấu nguồn vốn của Công ty. Ở góc nhìn tổng quát, cơ cấu nợ năm 2025 vẫn chủ yếu gắn với nhu cầu vốn lưu động, các nghĩa vụ phát sinh trong quá trình vận hành và một phần nguồn vốn vay nhằm bổ sung phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với đặc thù hoạt động của doanh nghiệp.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

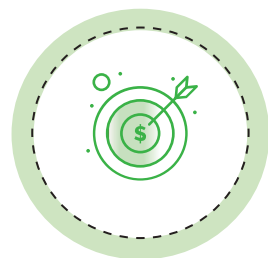
Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống quản trị, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm, chuẩn hóa quy trình và tăng hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận và các bên liên quan. Trên cơ sở đặc thù hoạt động dịch vụ công trình, môi trường đô thị, Công ty tập trung duy trì vận hành liên tục, kiểm soát chặt tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Song song đó, Công ty cải tiến phương thức quản trị nhân sự theo hướng minh bạch và gắn với hiệu quả công việc; đồng thời triển khai các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc tại hiện trường nhằm nâng cao an toàn, giảm áp lực công việc và tăng sự gắn bó của người lao động.



Công ty thực hiện kiện toàn nhân sự quản lý nhằm đảm bảo bộ máy điều hành phù hợp yêu cầu sản xuất – kinh doanh và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Các nội dung kiện toàn tập trung vào việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chỉnh phân công nhiệm vụ đối với một số chức danh quản lý; hoàn thiện cơ chế đại diện theo pháp luật (nếu có thay đổi); đồng thời củng cố mô hình quản lý tại các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính liên tục trong điều hành và rõ trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ.



Công ty duy trì bộ máy tổ chức hoạt động ổn định, đồng thời tiếp tục rà soát để sắp xếp nhân sự phù hợp với nhu cầu thực tế và đặc thù nhiệm vụ trên địa bàn. Trong năm qua, công ty có thực hiện cải tiến các quy trình nội bộ theo hướng rõ bước, rõ trách nhiệm, tăng tính phối hợp và kiểm soát chất lượng; kịp thời cập nhật các quy định mới của Nhà nước và các yêu cầu quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh. Việc chuẩn hóa quy trình giúp công tác điều hành đồng bộ hơn, hạn chế chồng chéo, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.



Cùng với các cải tiến về quản trị, Công ty triển khai các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc theo hướng thiết thực: bổ sung, thay thế trang bị bảo hộ phù hợp tính chất công việc; tăng cường kiểm tra an toàn và hướng dẫn thao tác tại hiện trường; tổ chức bảo dưỡng định kỳ phương tiện, thiết bị nhằm hạn chế hư hỏng, gián đoạn; đồng thời quan tâm các điều kiện hỗ trợ lao động ngoài trời như bố trí thời gian làm việc hợp lý, đảm bảo nước uống và điểm nghỉ phù hợp. Các giải pháp này góp phần nâng cao an toàn, giảm áp lực công việc và giúp người lao động yên tâm công tác.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
II	Tổng doanh thu	Đồng	236.598.197.832
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	25.032.089.331
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	21.524.129.380
3	Tỷ suất sinh lợi trước thuế/Doanh thu thuần	%	10,58%
4	Tỷ suất sinh lợi sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,10%
III	Trích lập Quỹ	Đồng	10.884.129.380
1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	1.076.206.469
2	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Đồng	1.076.206.469
3	Quỹ thưởng Ban điều hành	Đồng	1.076.206.469
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	7.655.509.973
IV	Tỷ lệ chi trả cổ tức/VĐL (bằng tiền)	%	19,00%
V	Lương bình quân	Đồng /Người/Tháng	8.165.877



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI (Tiếp theo)

1 NHÓM DỰ ÁN DO CÔNG TY THAM GIA ĐẦU TƯ KHI ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KÊU GỌI ĐẦU TƯ

Do nhóm dự án này có liên quan chặt chẽ đến cơ chế, chính sách đầu tư của Nhà nước cũng như chủ trương kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực môi trường của địa phương, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng dự kiến tiếp tục đề xuất triển khai trong năm 2026. Việc thực hiện các dự án nêu trên xuất phát từ nhu cầu cấp thiết trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và cải thiện điều kiện vệ sinh đô thị tại khu vực thành phố Sóc Trăng và thị xã Vĩnh Châu (theo địa giới hành chính trước đây).

Cụ thể, đối với **Dự án Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng (cũ) và Dự án đầu tư công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu (cũ)**, trong năm 2026 Công ty dự kiến tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan để rà soát, cập nhật và điều chỉnh quy hoạch, đảm bảo sự phù hợp với định hướng phát triển đô thị và quy hoạch chung của Cần Thơ sau khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính. Đồng thời, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện phương án đầu tư, bao gồm việc lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp, xây dựng phương án huy động nguồn vốn và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để từng bước triển khai các hạng mục của dự án khi các thủ tục pháp lý và điều kiện liên quan được hoàn tất.

Thông qua việc tiếp tục theo đuổi và chuẩn bị triển khai các dự án này, Công ty kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao năng lực xử lý chất thải, cải thiện chất lượng môi trường đô thị, đồng thời tạo nền tảng cho việc mở rộng hoạt động của Công ty trong lĩnh vực dịch vụ môi trường và công ích đô thị trong những năm tới.



2 NHÓM DỰ ÁN DO CÔNG TY LÀM CHỦ ĐẦU TƯ ĐỂ MỞ RỘNG SXKD

Đối với nhóm dự án do Công ty làm chủ đầu tư nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm 2026 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng dự kiến tiếp tục triển khai và hoàn thiện một số dự án trọng điểm trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2025.

Dự án đầu tư xây dựng An Viên Thiên Đường Sóc Trăng (cũ) - Giai đoạn 2

Công ty dự kiến tiếp tục triển khai các hạng mục chỉnh trang hạ tầng, san lấp mặt bằng và hoàn thiện hệ thống giao thông nội bộ nhằm từng bước nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, đồng thời mở rộng quy mô phục vụ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân.

Dự án đầu tư vườn ươm thành phố Sóc Trăng (cũ)

sau khi đã bước đầu triển khai trong năm 2025, Công ty dự kiến tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, mở rộng hoạt động ươm trồng và nâng cao năng lực cung cấp cây giống. Dự án không chỉ phục vụ nhu cầu cây xanh cho các công trình chỉnh trang đô thị mà còn góp phần chủ động nguồn cây giống cho các dự án nội bộ của Công ty trong lĩnh vực công viên cây xanh và cảnh quan đô thị.

Dự án đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại)

Trong năm 2026 Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện phương án đầu tư, đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết về quy hoạch, nguồn vốn và thủ tục pháp lý. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ chủ động tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác có kinh nghiệm và năng lực trong lĩnh vực xử lý môi trường nhằm huy động nguồn lực, từng bước triển khai dự án theo định hướng phát triển bền vững, qua đó mở rộng lĩnh vực hoạt động của Công ty trong chuỗi dịch vụ môi trường.



GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần đối với báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG & XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường



Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động



Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương



SPWC nhận thức sâu sắc về trách nhiệm của Công ty đối với môi trường, người lao động và cộng đồng địa phương nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

Các chỉ tiêu môi trường



Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngày càng phát triển, Công ty luôn ý thức rõ trách nhiệm và vai trò của mình trong công tác bảo vệ môi trường. Song song với mục tiêu kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động, SPWC không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ, sử dụng năng lượng một cách tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân thực hiện phân loại rác thải tại nguồn. Công ty cũng tăng cường phổ biến và áp dụng các giải pháp tiết kiệm điện, nước trong toàn bộ hệ thống vận hành. Qua đó, SPWC hướng tới mục tiêu hài hòa giữa hiệu quả kinh tế và đóng góp thiết thực cho sự phát triển của tỉnh Sóc Trăng (cũ) theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp và bền vững.

Vấn đề người lao động



- » Nhận thức rõ vai trò của nguồn nhân lực đối với sự phát triển ổn định, Ban Lãnh đạo SPWC quan tâm triển khai các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công nhân viên, qua đó tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác và phát huy năng lực.
- » Công đoàn Cơ sở phối hợp tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như sinh hoạt văn hóa, giao lưu phong trào; tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế... góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định.
- » Bên cạnh đó, Công ty duy trì huấn luyện an toàn vệ sinh lao động định kỳ nhằm nâng cao ý thức tuân thủ, hạn chế rủi ro, hướng tới môi trường làm việc an toàn, nề nếp và gắn kết.

Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương



- » Năm 2025, SPWC tiếp tục hưởng ứng và tham gia các hoạt động an sinh xã hội do địa phương, cơ quan và đoàn thể phát động, với trọng tâm là hỗ trợ các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn, các trường hợp bị ảnh hưởng bởi thiên tai; đồng thời tham gia đóng góp cho các chương trình xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa và “Mái ấm Công đoàn” theo nội dung vận động.
- » Cùng với đó, Công ty duy trì công tác tri ân, thăm hỏi và tặng quà đối tượng chính sách; tham gia ủng hộ các quỹ xã hội như Quỹ vì người nghèo, Quỹ khuyến học, hỗ trợ học sinh khó khăn và một số trường hợp mắc bệnh hiểm nghèo, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán.
- » Ở góc độ hoạt động cộng đồng, Công ty tham gia các chương trình văn hóa tại địa phương như thăm chúc Tết các cơ sở tôn giáo và tham dự một số lễ hội truyền thống. Đồng thời, Công ty chú trọng công tác chăm lo nội bộ thông qua việc thăm hỏi cán bộ hưu trí, ghi nhận người lao động tiêu biểu và kịp thời động viên, hỗ trợ khi cán bộ, người lao động hoặc gia đình phát sinh khó khăn.

04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2026





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tiếp tục nghiên cứu, đề xuất và triển khai các thủ tục liên quan đến một số dự án đầu tư quan trọng trong các lĩnh vực xử lý chất thải, phát triển hạ tầng phục vụ dịch vụ công ích đô thị và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Các dự án này được định hướng nhằm nâng cao năng lực hoạt động của Công ty, đồng thời góp phần cải thiện chất lượng môi trường và hạ tầng đô thị trên địa bàn. Cụ thể:

- » Đối với **Dự án đầu tư xây dựng công nghệ xử lý rác tại thị xã Vĩnh Châu (cũ)**, Công ty đề xuất đầu tư xây dựng khu xử lý rác liên hợp với công suất khoảng 100 tấn/ngày đêm, tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 65,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, dự án còn gặp một số khó khăn liên quan đến việc điều chỉnh quy hoạch, địa điểm thực hiện và các thủ tục pháp lý có liên quan.
- » Đối với **Dự án An Viên Thiên Đường Sóc Trăng (giai đoạn 2)**, Công ty tiếp tục định hướng đầu tư chỉnh trang và mở rộng cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng quy mô phục vụ. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện một số hạng mục đầu tư ban đầu với tổng giá trị khoảng 1,35 tỷ đồng.
- » Đối với **Dự án Vườn ươm cây giống thành phố Sóc Trăng**, Công ty triển khai đầu tư bước đầu nhằm chủ động nguồn cây giống phục vụ các công trình chỉnh trang đô thị và các dự án nội bộ của Công ty. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầu tư với giá trị khoảng 68,5 triệu đồng cho giai đoạn đầu của dự án.
- » Đối với **Dự án Trạm trung chuyển rác tại thành phố Sóc Trăng (cũ)**, Công ty đề xuất đầu tư xây dựng trạm trung chuyển với công suất thu gom từ 120-240 tấn/ngày nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường tại các điểm tập kết và trung chuyển rác trên địa bàn. Tổng mức đầu tư dự kiến của dự án khoảng 45,2 tỷ đồng. Tuy nhiên, dự án hiện đang trong quá trình rà soát, điều chỉnh quy hoạch và địa điểm thực hiện để phù hợp với quy hoạch chung sau khi có sự thay đổi về địa giới hành chính.
- » Bên cạnh đó, Công ty cũng đang nghiên cứu **Dự án đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải công nghiệp (nguy hại và không nguy hại)** tại khu vực xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú (cũ), với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 87 tỷ đồng và công suất thiết kế khoảng 450 tấn/ngày. Dự án được định hướng nhằm thu gom và xử lý chất thải công nghiệp phát sinh từ các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn và các tỉnh lân cận trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Nhìn chung, các dự án nêu trên có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ môi trường và công ích đô thị của Công ty, đồng thời góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường và hạ tầng đô thị trên địa bàn. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, Công ty cũng gặp một số khó khăn nhất định liên quan đến việc điều chỉnh quy hoạch, hoàn thiện thủ tục pháp lý, bố trí nguồn vốn đầu tư cũng như biến động giá nguyên vật liệu. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng để tháo gỡ các vướng mắc, từng bước triển khai các dự án theo kế hoạch, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.



VỀ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI

Năm 2025, Công ty tiếp tục thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua việc tham gia các chương trình an sinh xã hội do địa phương và các cơ quan, đoàn thể phát động, tập trung hỗ trợ người dân gặp khó khăn, bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đồng thời đóng góp cho các hoạt động xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa và mái ấm Công đoàn.

Song song đó, Công ty duy trì các hoạt động tri ân, thăm hỏi và tặng quà gia đình theo chính sách, ủng hộ quỹ người nghèo, quỹ khuyến học, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các trường hợp bệnh hiểm nghèo, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán.

Bên cạnh các hoạt động xã hội, Công ty cũng tham gia các chương trình văn hóa – cộng đồng tại địa phương khi được mời như thăm, chúc Tết các cơ sở tôn giáo và một số lễ hội truyền thống; đồng thời quan tâm chăm lo nội bộ bằng việc thăm hỏi cán bộ hưu trí, người lao động tiêu biểu và kịp thời động viên, chia sẻ khi cán bộ, người lao động hoặc gia đình gặp khó khăn.



VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- » Doanh thu năm 2025: 221.510 triệu đồng, đạt 101,05% so với kế hoạch.
- » Lợi nhuận trước thuế: 24.628 triệu đồng, đạt 102,14% so với kế hoạch.
- » Lợi nhuận sau thuế: 21.197 triệu đồng, đạt 102,04% so với kế hoạch.

VỀ HOẠT ĐỘNG CHI TRẢ CỔ TỨC

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2024 với tổng tỷ lệ là 18,92%.

Đối với năm 2025, Công ty dự kiến chi trả cổ tức với tổng tỷ lệ 19,6%. Trong đó, Công ty đã tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 15,2% và sẽ thực hiện chi trả phần còn lại sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.



ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Trong năm 2025, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong công tác lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị Công ty.

1. Ban Điều hành thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

2. Công tác kiểm tra, giám sát và chế độ báo cáo định kỳ được duy trì; các vấn đề phát sinh, bất thường được báo cáo kịp thời để HĐQT nắm tình hình và chỉ đạo khi cần thiết.

3. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, biến động chi phí và yêu cầu nhiệm vụ cao, Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, góp phần duy trì hoạt động ổn định và hoàn thành các mục tiêu trọng yếu theo kế hoạch.

4. Đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách và công tác chăm lo sức khỏe, đời sống người lao động; tạo sự yên tâm công tác và tăng tính gắn bó.

5. Ban Điều hành tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ; thực hiện công bố thông tin và báo cáo quản trị đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

6. Việc chốt danh sách và chi trả cổ tức cho cổ đông được thực hiện đúng thời gian, đúng trình tự.

7. Tích cực tham gia hoạt động an sinh xã hội và duy trì các chương trình chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc ổn định, phát triển bền vững.





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



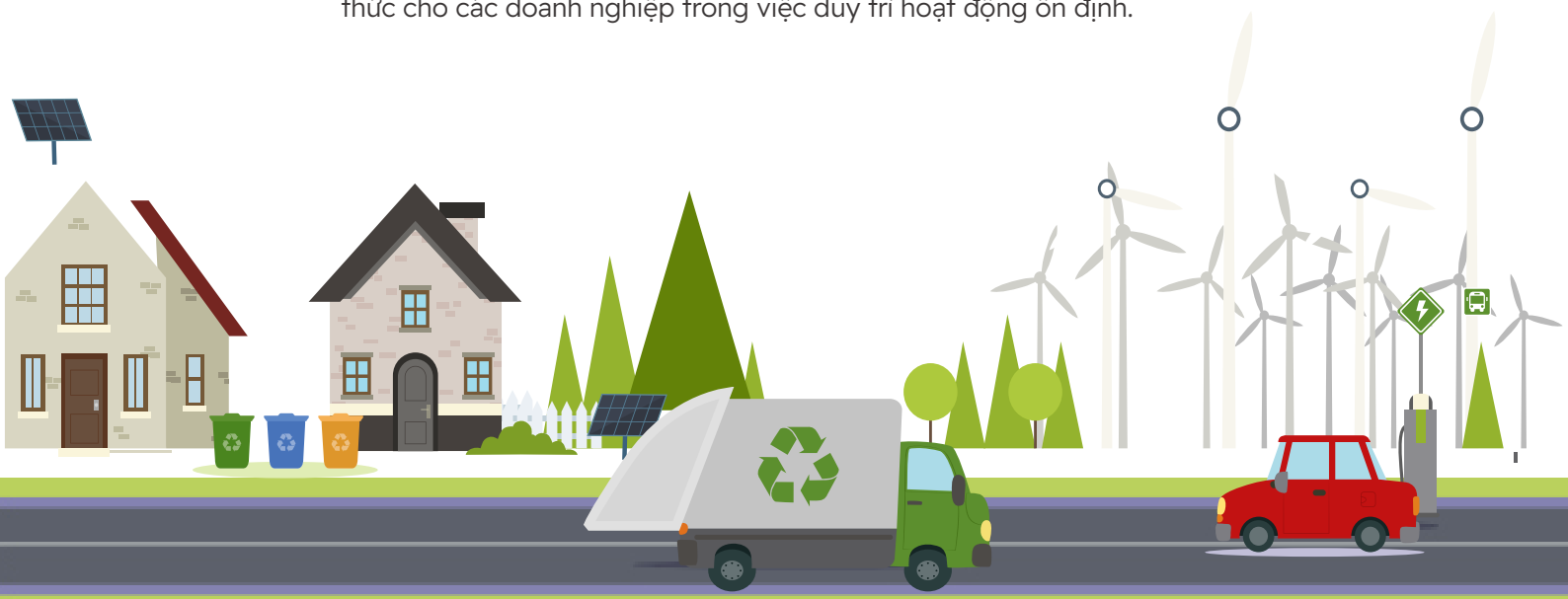
CƠ HỘI

- » **Tăng trưởng kinh tế cao:** Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên, với trọng tâm là công nghiệp - xây dựng (tăng 12%) và dịch vụ (tăng 10%), nhằm đưa GDP bình quân đầu người đạt 5.400 - 5.500 USD, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp mở rộng hoạt động và đầu tư.
- » **Đầu tư công và phát triển hạ tầng:** Việc triển khai các dự án hạ tầng lớn sẽ thúc đẩy nhu cầu về dịch vụ công ích đô thị, mở ra cơ hội cho các công ty trong lĩnh vực này.
- » **Chuyển đổi năng lượng xanh:** Việt Nam đang đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời, hướng tới mục tiêu 16% năng lượng từ mặt trời vào năm 2030. Xu hướng này tạo cơ hội cho các công ty dịch vụ công ích đô thị tham gia vào các dự án năng lượng sạch và cải thiện hạ tầng đô thị bền vững.



THÁCH THỨC

- » **Áp lực lạm phát và chi phí đầu vào:** Việc kiểm soát lạm phát trong khoảng 4,5%-5,0% là một thách thức, đặc biệt khi chi phí nguyên vật liệu và nhân công gia tăng, ảnh hưởng đến chi phí hoạt động của các công ty dịch vụ công ích đô thị.
- » **Cạnh tranh và yêu cầu về chất lượng dịch vụ:** Sự phát triển nhanh chóng của đô thị hóa đòi hỏi các công ty phải nâng cao chất lượng dịch vụ, áp dụng công nghệ mới và cải tiến quy trình quản lý để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.
- » **Biến động kinh tế toàn cầu:** Những thay đổi trong chính sách thương mại quốc tế và biến động kinh tế thế giới có thể ảnh hưởng đến nguồn vốn đầu tư và chi phí vay vốn, đặt ra thách thức cho các doanh nghiệp trong việc duy trì hoạt động ổn định.



KẾ HOẠCH NĂM 2026



TỔNG DOANH THU

236.598.197.832

(đồng)



LỢI NHUẬN SAU THUẾ

21.524.129.380

(đồng)



LƯƠNG BÌNH QUÂN

8.165.877

đồng/tháng/người



TỶ LỆ CHI TRẢ CỔ TỨC

19%

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính đến ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT
2	Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Đậu Đức Hiền	Thành viên HĐQT điều hành
4	Hồ Thống Nhất	Thành viên HĐQT điều hành
5	Lâm Xuân Mai	Thành viên HĐQT không điều hành

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

Không có

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một cán bộ giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty; Khi cần thiết Hội đồng quản trị sử dụng cán bộ quản lý của Công ty để hỗ trợ các công việc cho Hội đồng quản trị.



THÔNG TIN THÀNH VIÊN HĐQT



ÔNG LÂM HỮU TÙNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày sinh	15/02/1960
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

01/1974 - 04/1975	Chiến sĩ, Trưởng Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân khu 9
05/1975 - 04/1976	Học viên Trường Thiếu Sinh Quân, Cục Hậu Cần, Quân Khu 9
05/1976 - 12/1978	Học viên, Trưởng Bồi dưỡng Văn hóa Công nông tỉnh Hậu Giang
01/1979 - 10/1982	Chiến sĩ Công an Biên phòng tỉnh Hậu Giang
11/1982 - 08/1986	Cán bộ phụ trách văn phòng xã ủy, Phó Chủ nhiệm HTX, quyền Bí thư xã đoàn xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang
09/1986 - 08/1987	Phụ trách thống kê, Phòng Kế hoạch Sở Thủy sản, Hậu Giang
09/1987 - 03/1988	Trưởng Ban Công trình Xây dựng Dự án Xây dựng trụ sở làm việc và Xưởng sản xuất Xí nghiệp COLUSO
04/1988 - 04/1991	Phó Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất và Chế biến thực phẩm thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang
05/1991 - 03/1993	Học cao cấp Chính trị tại trường Nguyễn Ái Quốc khu vực II tại thành phố Hồ Chí Minh
04/1993 - 04/1997	Phó Giám đốc Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
05/1997 - 06/2010	Giám Đốc Công ty Quản lý Công trình Đô thị thị xã Sóc Trăng
07/2010 - 02/2015	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
03/2015 - 01/2018	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 07/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
08/2020 - đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 1.199.165 chiếm 21,41% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

ÔNG ĐÀO MẠNH HÙNG - TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày sinh	10/11/1955
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
» Tổng Giám đốc CTCP Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa	
» Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần tập đoàn Ô tô Hiệp Hòa	

Quá trình công tác:

1973 - 1981	Phục vụ trong Quân đội
1982 - 1989	Công tác tại Sở Thương Mại Hà Nội
1990 - 1995	Cửa hàng trưởng Kinh doanh Tổng hợp - Công ty Dịch vụ Tổng hợp Hà Nội - Sở Công Nghiệp
1996 - 2000	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa
2001 - 2017	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
2018 - 2020	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
01/2021 - 31/01/2021	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa
02/2021 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần tập đoàn Ô tô Hiệp Hòa, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: Không có
- » Đại diện: 1.000.000 CP, chiếm 17,86% Vốn điều lệ, là người đại diện vốn cho CTCP Ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa.

ÔNG ĐẬU ĐỨC HIỂN - TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Xem thông tin tại **Chương II mục 2 - Tổ chức và nhân sự**

ÔNG HỒ THỐNG NHẤT - TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Xem thông tin tại **Chương II mục 2 - Tổ chức và nhân sự**

BÀ LÂM XUÂN MAI - TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngày sinh	01/04/1988
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Truyền thông
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

Quá trình công tác:

03/2011 - 06/2012	Nhân viên quản lý bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
06/2012 - 06/2014	Nhân viên cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
06/2014 - 03/2017	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH DDB VIETNAM
03/2017 - 03/2019	Tạm ngưng công việc do sinh con
03/2019 - 07/2019	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH CHEIL VIETNAM (theo dự án)
04/2021 - 03/2022	Quản lý cấp cao bộ phận chăm sóc khách hàng tại Công ty TNHH IDHOUSE
03/2022 - 05/2023	Tạm ngưng công việc do sinh con
06/2023 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay: Không có

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các văn bản pháp luật có liên quan. Đồng thời, HĐQT thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác điều hành của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Nghị quyết HĐQT cũng như định hướng và mục tiêu chiến lược đã đề ra.
2.

Trong năm, HĐQT đã chủ động chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Điều hành triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh; đồng thời thường xuyên theo dõi tiến độ kế hoạch và đưa ra các định hướng, chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế. Chủ tịch HĐQT cũng phối hợp với Trưởng Ban Kiểm soát đi kiểm tra thực tế tại các đơn vị trực thuộc nhằm giám sát hoạt động, nắm bắt kịp thời những thuận lợi, khó khăn và tình hình đời sống người lao động. Trên cơ sở đó, các vướng mắc được xem xét tháo gỡ, kiến nghị của đơn vị được tiếp nhận và xử lý, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, vận hành.
3.

Chủ tịch HĐQT tham dự các cuộc họp trọng yếu, đôn đốc Ban Điều hành triển khai kế hoạch (đặc biệt giai đoạn khó khăn) và chủ động hợp với Ban Điều hành, cán bộ chủ chốt để thống nhất giải pháp quản lý – điều hành, đối nội, đối ngoại. Các thành viên HĐQT tham gia họp định kỳ, xem xét báo cáo kết quả hoạt động, định hướng điều hành và giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế hoạt động. Đồng thời, HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát trong giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính.
4.

Công ty thực hiện theo đúng các quy định pháp luật, Điều lệ, chuẩn mực quản trị và nghĩa vụ công bố thông tin. HĐQT tổ chức họp đảm bảo trình tự, thủ tục và thành phần tham dự/ủy quyền theo quy định; đồng thời tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đúng kế hoạch.

Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết phục vụ quản trị và điều hành, nổi bật gồm: lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC; thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng/giao dịch thuộc thẩm quyền.

CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%
2	Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	04/04	100%
3	Đậu Đức Hiên	Thành viên HĐQT điều hành	04/04	100%
4	Hồ Thống Nhất	Thành viên HĐQT điều hành	04/04	100%
5	Lâm Xuân Mai	Thành viên HĐQT không điều hành	04/04	100%

NỘI DUNG CỤ THỂ CÁC PHIÊN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC BAN HÀNH TƯƠNG ỨNG NHƯ SAU

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ.HĐQT-CTĐT	10/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 10/01/2025 về báo cáo dự kiến tình hình thực hiện SXKD năm 2024 và tạm ứng chi trả cổ tức năm 2024.	100%
2	02/NQ.HĐQT-CTĐT	10/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 10/01/2025 về chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2025.	100%
3	03/NQ.HĐQT-CTĐT	21/02/2025	Nghị quyết HĐQT về việc điều chỉnh thời gian tạm ứng chi trả cổ tức năm 2024.	100%
4	04/NQ.HĐQT-CTĐT	24/02/2025	Nghị quyết HĐQT về ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ năm 2025.	100%
5	05/NQ.HĐQT-CTĐT	14/3/2025	Nghị quyết HĐQT về mức lương Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng	100%
6	06/NQ.HĐQT-CTĐT	25/3/2025	Nghị quyết họp HĐQT ngày 25/3/2025: 1. Thông qua các nội dung Chương trình và Tài liệu tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2. Thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Giao Chủ tịch HĐQT phân công nhân sự, quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	
			Nghị quyết hợp HĐQT ngày 28/7/2025:	
			1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Báo cáo sơ kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư 06 tháng đầu năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025.	
			2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Kế hoạch thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, Người điều hành doanh nghiệp năm 2025.	
7	07/NQ.HĐQT-CTĐT	28/7/2025	3. Hội đồng quản trị thống nhất chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Cần Thơ; Mã số thuế: 0300449815-003; Địa chỉ: I5-13 đường Võ Nguyên Giáp, Phường Hưng Phú, TP. Cần Thơ, Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. Công ty lập thủ tục, ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán đã được lựa chọn nêu trên và công bố thông tin theo quy định.	100%
			4. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc thay đổi dấu của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (do thay đổi địa giới hành chính). Công ty lập thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, khắc lại dấu và công bố thông tin theo quy định.	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			5. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc bổ nhiệm lại chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đối với ông Đậu Đức Hiền. Thời hạn bổ nhiệm lại là 05 năm, kể từ ngày 01/8/2025.	
			Nghị quyết hợp HĐQT ngày 22/10/2025:	
8	08/NQ.HĐQT-CTĐT	22/10/2025	1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư trong 09 tháng đầu năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 2. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế Công bố thông tin năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng.	100%
			Nghị quyết hợp HĐQT ngày 22/10/2025:	
9	09/NQ.HĐQT-CTĐT	22/10/2025	1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế Tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng. 2. Hội đồng quản trị trước mắt chưa đồng thuận cao việc thông qua Báo cáo xin ý kiến thu hồi một phần diện tích đất tại khu đất Vườn ươm của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng đang quản lý, sử dụng để làm đường vào Khu Lâm Viên, địa điểm đường Bạch Đằng, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ (trước đây là phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng), theo chủ trương của UBND tỉnh Sóc Trăng (cũ) kêu gọi đầu tư dự án Lâm Viên để làm công viên và khu vui chơi giải trí. Giao Tổng Giám đốc – Ban Tổng Giám đốc tiếp tục làm việc với Sở ngành và UBND TP. Cần Thơ, đề xuất những giải pháp thực hiện để phù hợp lợi ích các bên.	100%



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	10/NQ.HĐQT-CTĐT	30/12/2025	Nghị quyết HĐQT về việc: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với các bên có liên quan bao gồm: - Ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với 03 công ty con là Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu, Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng và Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng. - Ký kết và tiếp tục thực hiện các hợp đồng, giao dịch trong năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với Người có liên quan của Người nội bộ (Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường) gồm: Cho thuê tài sản Cửa hàng Xăng dầu; Mua bán nhiên liệu xăng, dầu, nhớt... - Ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với Người nội bộ và Người có liên quan của người nội bộ về chuyển nhượng đất mộ phần và các dịch vụ có liên quan khác của An viên Thiên đường.	100%
11	11/NQ.HĐQT-CTĐT	30/12/2025	Nghị quyết HĐQT về việc: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch trong năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Sóc Trăng.	100%

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Không có

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- 1 Tham dự Hội thảo khoa học triển khai **Chương trình Net Zero cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long**, tổ chức trực tiếp tại TP. Cần Thơ vào ngày 10/01/2025.
- 2 Tham dự Hội nghị **“Tuân thủ pháp luật Chứng khoán và lưu ý các sai sót trong lập báo cáo tài chính”**, tổ chức trực tuyến vào ngày 20/6/2025.
- 3 Tham dự khóa đào tạo **“Quản trị Công ty”** do Viện Phát triển Nguồn lực và Kinh doanh (HUREDIN) tổ chức 02 ngày **(26-27/6/2025) tại Cần Thơ**.
- 4 Tham dự **Hội thảo Directors Talk#24 tháng 9 do VIOD tổ chức với chủ đề “Câu chuyện thị trường tháng 9”**, tổ chức trực tuyến vào ngày 25/9/2025.
- 5 Tham dự tọa đàm **quản trị nhân sự trong giai đoạn mới cần tăng hiệu quả khi có AI hỗ trợ**, tổ chức trực tiếp tại Phường Phú Lợi TP. Cần Thơ vào ngày 28/11/2025.
- 6 Tham dự **chương trình đào tạo nâng cao nhận thức về Thẻ điểm Quản trị Công ty (ACGS)**, tổ chức trực tuyến vào ngày 11/12/2025.



BAN KIỂM SOÁT

DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT

Tính đến ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Võ Thị Phương Ngân	Trưởng BKS	400	0,007%
2	Huỳnh Thị Thuỳ Trang	Thành viên BKS	4.000	0,07%
3	Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên BKS	1.000	0,017%

THÔNG TIN BAN KIỂM SOÁT



BÀ VÕ THỊ PHƯƠNG NGÂN - TRƯỞNG BKS

Ngày sinh	10/04/1990
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế, Đại học Luật
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

Quá trình công tác:

8/2012 - 12/2017	Nhân viên Kế toán, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 400 CP chiếm 0,007% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



BÀ HUỲNH THỊ THUỶ TRANG - THÀNH VIÊN BKS

Ngày sinh	28/03/1984
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

Quá trình công tác:

11/2006 - 08/2011	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
09/2011 - 06/2014	Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
07/2014 - 12/2017	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng
01/2018 - 02/2020	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
03/2020 - 06/2020	Nhân viên Phòng Đầu tư - Xây dựng; Thành viên Ban kiểm soát CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
07/2020 - 04/2023	Nhân viên Phòng Đầu tư - Xây dựng kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
05/2023 đến nay	Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Xây dựng kiêm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 4.000 CP chiếm 0,07% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có



BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)



BÀ NGUYỄN HOÀNG LAN - THÀNH VIÊN BKS

Ngày sinh	12/08/1982
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có

Quá trình công tác:

09/2006 - 03/2016	Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng.
04/2016 - 12/2017	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị tỉnh Sóc Trăng.
01/2018 - 04/2020	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
05/2020 - 04/2022	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
05/2022 - 03/2023	Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật CTCP Công trình Đô thị Sóc Trăng
04/2023 - 05/2023	Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng
06/2023 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm hiện nay:

- » Cá nhân: 1.000 CP chiếm 0,017% Vốn điều lệ
- » Đại diện: Không có

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT



HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- » Ban Kiểm soát đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định:
- » Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, việc chấp hành Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và các Quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2025.
- » Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty thông qua các cuộc họp và báo cáo hàng tháng, quý và cả năm 2025.



- » Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với Ban điều hành.
- » Thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm 2025 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.
- » Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung các quy chế của Công ty.
- » Giám sát việc thực hiện công tác đầu tư của các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư trong năm 2025.



SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Trong năm 2025, HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chuyên môn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, báo cáo, chứng từ... phục vụ cho công tác giám sát, kiểm tra của Ban Kiểm soát và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định Điều lệ Công ty. Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Với những hoạt động hiệu quả, BKS đã góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, điều lệ và mang lại lợi ích cho cổ đông. Ban kiểm soát đã tổ chức 4 phiên họp:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Võ Thị Phương Ngân	04/04	100%
2	Huỳnh Thị Thuỳ Trang	04/04	100%
3	Nguyễn Hoàng Lan	04/04	100%



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: Đồng/năm

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thu nhập
Hội Đồng Quản Trị			
1	Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch HĐQT	978.520.000
2	Ông Đậu Đức Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	756.986.500
3	Ông Hồ Thống Nhất	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	621.600.000
4	Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	170.000.000
5	Bà Lâm Xuân Mai	Thành viên HĐQT	170.000.000
Ban Kiểm soát			
6	Bà Võ Thị Phương Ngân	Trưởng Ban kiểm soát	396.900.000
7	Bà Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000
8	Bà Huỳnh Thị Thuỳ Trang	Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000
Ban Điều hành			
9	Ông Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	584.300.000
10	Bà Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc	584.300.000
Tổng cộng			4.310.606.500

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Trong năm 2025, người nội bộ và người có liên quan tới người nội bộ của Công ty không tiến hành bất kỳ giao dịch cổ phiếu nào liên quan đến Công ty.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ
LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ		Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCD/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	Công ty con	2200755178 ngày cấp 12/12/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP. Cần Thơ	30 Phan Thanh Giản, Khu vực 1, Phường Vĩnh Châu, TP. Cần Thơ		13/01/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Thực hiện dịch vụ công ích đô thị TX.Vĩnh Châu (cũ) năm 2025: Hợp đồng số 07/HĐ-DVCIĐT
						22/01/2025		Hợp đồng số 11/HĐ-DVCIĐT Tổng giá trị: 24.261.871.455 đồng
						16/01/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Ủy nhiệm thu giá DVVS 6 tháng đầu năm 2025 Hợp đồng số 02/HĐ-CTĐT Giá trị: 115.990.550 đồng
						31/12/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Ủy nhiệm thu giá DVVS 6 tháng cuối năm 2025 Hợp đồng số 05/HĐ-CTĐT Giá trị: 135.742.341 đồng
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Công ty con	2200779027 ngày cấp 29/8/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP. Cần Thơ	Số 67, Phạm Hùng, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ		03/01/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Thực hiện dịch vụ công ích đô thị năm 2025 trên địa bàn huyện Mỹ Xuyên và Châu Thành: Hợp đồng số 05/HĐ-DVCIĐT
						11/04/2025		Hợp đồng số 17/HĐ-DVCIĐT
						22/07/2025		Hợp đồng số 39/HĐ-DVCIĐT Tổng giá trị: 5.889.851.706 đồng



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ		Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Công ty con	2200779027 ngày cấp 29/8/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP. Cần Thơ	Số 67, Phạm Hùng, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ		01/08/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Hợp đồng gia công, sửa chữa, chế tạo hàng hóa phục vụ công trình số 10/2025/HĐKT/CK-XD Giá trị: 56.110.000 đồng
						25/12/2024	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa xe chuyên dụng - Hợp đồng số 02/HĐBDSC.2024 - Giá trị: 2.615.413.000 đồng
						31/12/2024	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Hợp đồng thuê xe số 132/HĐDV-CTĐT Giá trị: 751.680.000 đồng
3	Công ty TNHH MTV Chiếu Sáng Sóc Trăng	Công ty con	2200813768 ngày cấp 26/09/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP. Cần Thơ	170 Mạc Đĩnh Chi, Phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ		02/01/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Hợp đồng thuê xe số 02/HĐDV-CTĐT Giá trị: 239.760.000 đồng
						25/04/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Thực hiện dịch vụ công ích đô thị TP.Sóc Trăng, huyện Thạnh Trị, huyện Trần Đề năm 2025: Hợp đồng số 06/HĐ-DVCIDT Giá trị: 11.162.380.390 đồng
						01/07/2025	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Thực hiện dịch vụ công ích Quản lý vận hành, duy trì sửa chữa hệ thống chiếu sáng trên địa bàn Phường Mỹ Xuyên Hợp đồng số 07/HĐ-DVCIDT Giá trị: 378.514.159 đồng
4	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường	Người có liên quan của người nội bộ	2200812972 ngày cấp 02/10/2025, nơi cấp Sở Tài chính TP. Cần Thơ	369/22, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Khóm 5, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ		31/12/2024	Số 06/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 26/12/2024	Hợp đồng cung cấp xăng dầu số 05/ HĐCCXD/2025 Giá trị: 13.266.937.657 đồng



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
5	Võ Thị Phương Ngân	Người nội bộ	094190017162, ngày cấp 10/7/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 14 Lý Thánh Tông, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ	18/4/2025	Số 02/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 10/01/2025	Chuyển nhượng đất huyết mộ và chăm sóc bảo quản mộ phần (Mộ đôi có nhà mồ B1-152) Hợp đồng số 19AT/HĐ-AVTD Giá trị: 109.725.000 đồng
6	Hồ Thống Nhất	Người nội bộ	094075018099, ngày cấp 22/11/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 67 đường Phạm Hùng, Phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ	01/11/2025	Số 02/NQ.HĐQT-CTĐT, ngày 10/01/2025	Xây dựng kim tĩnh, nắm mộ (Khu mộ gia tộc A2-08) Hợp đồng số 66B/HĐ.2022 Giá trị: 58.105.964 đồng

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC LÀ THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Không có



ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Nhận thức rõ vai trò của hệ thống quản trị trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh, trong năm 2025 Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều biện pháp nhằm củng cố và hoàn thiện công tác quản trị công ty. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc chủ động cập nhật quy định pháp luật, tăng cường tham gia các chương trình đào tạo/chuyên đề liên quan đến quản trị công ty để nâng cao kiến thức, kỹ năng và chất lượng điều hành. Nhờ đó, việc tổ chức thực hiện quản trị công ty ngày càng hiệu quả và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Trong năm, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành, cán bộ quản lý và Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách QTCT đã tham gia một số chương trình/hoạt động bồi dưỡng theo yêu cầu về quản trị công ty, tiêu biểu như:

- 1 Tham dự/hoàn thành các hội thảo, lớp tập huấn, chương trình chuyên đề do các cơ quan quản lý/đơn vị chuyên môn tổ chức.
- 2 Tham gia các hoạt động chuyên môn nhằm tăng cường hiểu biết về thị trường, quản trị rủi ro, công bố thông tin và các yêu cầu tuân thủ.
- 3 Công ty tiếp tục thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và đúng quy định, qua đó tăng cường tính minh bạch trong hoạt động, củng cố niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư. Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông. Công ty thực hiện nghĩa vụ đối với cổ đông theo đúng nghị quyết và đúng thời hạn, thể hiện sự cam kết trong việc bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS (Tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (TIẾP THEO)

Năm 2025 ghi nhận nỗ lực của Công ty trong việc nâng cao hiệu quả quản trị theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp hóa ở các mảng trọng yếu như: quản trị nhân sự, quản trị tài chính - kế toán, quản trị quan hệ khách hàng và quản trị chất lượng, qua đó góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động và gia tăng giá trị cho cổ đông. Cụ thể:

Quản trị nhân sự

Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình quản lý nhân sự theo hướng rõ ràng, thống nhất; chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, tích cực và tạo động lực gắn kết giữa người lao động với lãnh đạo. Công tác tuyển dụng, đào tạo, đánh giá hiệu quả công việc được triển khai phù hợp nhu cầu thực tiễn; đồng thời tăng cường hệ thống hóa văn bản nội bộ và quy trình vận hành, góp phần nâng cao tính minh bạch và tính chuyên nghiệp trong quản trị.

Quản trị tài chính - Kế toán

Công ty duy trì việc quản trị tài chính - kế toán chặt chẽ, đảm bảo nguồn lực tài chính được sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích và hiệu quả. Công tác lập kế hoạch tài chính được thực hiện bài bản nhằm xác định nhu cầu vốn hợp lý, tối ưu phương án huy động, kiểm soát dòng tiền và lựa chọn các nhiệm vụ/dự án phù hợp. Hệ thống quản trị kế toán cung cấp dữ liệu chính xác, kịp thời, hỗ trợ Ban lãnh đạo ra quyết định điều hành và nâng cao nền tảng tài chính cho phát triển bền vững.

Cùng với đó, Công ty tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, sử dụng các phần mềm và giải pháp mới phục vụ nghiệp vụ kế toán, bảo hiểm và quản lý hồ sơ nhân sự nhằm nâng cao hiệu suất xử lý công việc, giảm thời gian tổng hợp dữ liệu, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin. Việc đẩy mạnh số hóa trong quản trị giúp tiết giảm chi phí, tối ưu năng suất và nâng cao chất lượng điều hành.

Quản trị quan hệ khách hàng

Công ty duy trì và hoàn thiện quy trình quản lý quan hệ khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, tạo điều kiện để bộ phận chăm sóc khách hàng xử lý yêu cầu nhanh chóng, hiệu quả và để Ban lãnh đạo theo dõi, đánh giá chất lượng dịch vụ. Công ty chú trọng lắng nghe, tiếp nhận phản hồi và giải quyết kịp thời vướng mắc, từ đó xây dựng mối quan hệ bền vững, nâng cao mức độ hài lòng và lòng tin của khách hàng.



Quản trị chất lượng

Công ty đặt mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ là mục tiêu ưu tiên hàng đầu; tiếp tục duy trì và vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn đã áp dụng (như ISO 9001:2015, TCVN ISO 14001:2015, ISO 45001:2018). Nhờ đó, quy trình vận hành được chuẩn hóa, hạn chế sai sót, nâng cao tính tuân thủ và cải thiện trải nghiệm của khách hàng.

Tổng thể, việc tăng cường quản trị theo hướng minh bạch, tuân thủ; quản trị tài chính - kế toán chặt chẽ; ứng dụng công nghệ; phát triển quan hệ khách hàng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng là các yếu tố nền tảng, góp phần hỗ trợ Công ty thực hiện mục tiêu chiến lược và củng cố vị thế trên thị trường trong năm 2025.

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

1. Ý kiến của kiểm toán
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán





BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là công ty cổ phần được thành lập theo Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Sóc Trăng thành công ty cổ phần. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200177456, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 7 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 19 tháng 11 năm 2025 do Sở Tài chính TP. Cần Thơ cấp.

Ngày 30 tháng 4 năm 2019, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là USD.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
- Điện thoại : 0299 3822354 - 0299 3825900
- Fax : 0299 3822354 - 0299 3825900

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Công viên Cây xanh	442 Bạch Đằng, khu vực 6, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Thoát nước	Số 23 Cao Thắng, khu vực 12, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn	Km 2144 Quốc lộ 1A, ấp Sóc Xoài, xã Mỹ Hương, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Ban quản trang An viên Thiên Đường	Ấp Phú Ninh, xã An Ninh, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Cửa hàng Xăng dầu Đô thị	Số 170A Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Chiếu sáng công cộng; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng cây xanh, hoa kiểng; Bán buôn hoa, chậu kiểng và cây xanh; Xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước thải; Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Hồ Thống Nhất	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Lâm Xuân Mai	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Võ Thị Phương Ngân	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Bà Nguyễn Hoàng Lan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2025
Ông Phùng Thanh Tâm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2022
Ông Hồ Thống Nhất	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023
Bà Đặng Hồng Nghi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 3 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Ông Lâm Hữu Tùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tái bổ nhiệm ngày 27 tháng 6 năm 2023
Ông Đậu Đức Hiền	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2025

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Thay mặt Hội đồng quản trị,

Lâm Hữu Tùng
Chủ tịch

Ngày 02 tháng 3 năm 2026

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 02 tháng 3 năm 2026, từ trang 06 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Tây Nam Bộ

Nguyễn Hữu Danh

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1242-2023-008-1

Người được ủy quyền

Nguyễn Hữu Nghi

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3132-2025-008-1



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		178.522.640.117	156.902.616.337
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	7.829.142.826	15.833.824.924
1. Tiền	111		7.829.142.826	15.833.824.924
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		7.900.000.000	7.900.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	7.900.000.000	7.900.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		126.652.119.355	96.785.690.946
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	111.033.749.205	76.287.038.964
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	13.867.433.951	15.191.190.484
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	7.228.161.182	7.380.724.614
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(5.477.224.983)	(2.073.263.116)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		34.891.182.822	35.171.946.456
1. Hàng tồn kho	141	V.7	34.891.182.822	35.171.946.456
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.250.195.114	1.211.154.011
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	831.876.520	990.189.476
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.13	418.318.594	220.964.535
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		40.554.909.934	45.563.197.485
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		645.207.900	1.092.102.999
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	645.207.900	1.092.102.999
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		36.717.871.958	39.970.921.538
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	36.717.871.958	39.970.921.538
- Nguyên giá	222		118.208.351.312	113.867.699.644
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(81.490.479.354)	(73.896.778.106)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	-	-
- Nguyên giá	228		170.000.000	170.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(170.000.000)	(170.000.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.191.830.076	4.500.172.948
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	3.191.830.076	4.500.172.948
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, nhu cụ thể thay thế dài hạn	263		-	-



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		134.745.066.939	121.443.956.425
I. Nợ ngắn hạn	310		133.879.866.939	120.973.544.289
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	22.974.834.562	18.923.210.748
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	16.604.558.548	18.202.776.888
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	7.328.795.366	7.456.230.444
4. Phải trả người lao động	314	V.14	7.408.118.165	7.531.306.217
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	404.604.850	277.584.426
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	4.534.602.004	3.722.198.557
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	30.537.163.736	23.777.110.688
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	32.904.976.079	27.862.220.467
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	549.627.580	2.919.768.948
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.20	10.632.586.049	10.301.136.906
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		865.200.000	470.412.136
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	865.200.000	470.412.136
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		84.332.483.112	81.021.857.397
I. Vốn chủ sở hữu	410		84.332.483.112	81.021.857.397
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.21	56.000.000.000	56.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		56.000.000.000	56.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.21	8.072.589.788	6.749.460.725
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.21	6.697.663.868	5.374.534.805
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.21	13.562.229.456	12.897.861.867
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.498.280.598	12.897.861.867
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		11.063.948.858	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		219.077.550.051	202.465.813.822

TP. Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng

Đậu Đức Hiền
Tổng Giám đốc





BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	221.509.732.977	216.960.655.465
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		221.509.732.977	216.960.655.465
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	166.030.218.887	168.392.899.131
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		55.479.514.090	48.567.756.334
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	352.519.412	392.627.859
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.619.061.958	2.764.589.253
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.962.322.914	2.728.501.692
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	151.633.360	707.937.731
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	28.422.774.439	21.859.161.344
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		24.638.563.745	23.628.695.865
12. Thu nhập khác	31	VI.7	2.039.614.307	1.933.112.324
13. Chi phí khác	32	VI.8	2.050.660.849	2.110.419.905
14. Lợi nhuận khác	40		(11.046.542)	(177.307.581)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		24.627.517.203	23.451.388.284
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	3.430.568.345	3.305.807.015
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		21.196.948.858	20.145.581.269
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		21.196.948.858	20.145.581.269
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9a, b	2.443	2.252
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9a, b	2.443	2.252

Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

Đấu Đức Hiền
Tổng Giám đốc

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND				
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		213.911.957.087	228.369.162.809
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(161.107.676.687)	(148.928.441.207)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(37.081.539.799)	(36.207.811.077)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	V.15, VI.4	(1.921.300.607)	(2.761.586.142)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.13	(3.302.950.200)	(2.896.259.565)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		42.549.473.256	46.182.274.333
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(51.857.760.698)	(61.044.621.879)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.190.202.352	22.712.717.272
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.11	(4.291.666.668)	(399.209.703)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.3	316.000.000	316.865.753
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(3.975.666.668)	(82.343.950)



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18a,b	70.804.334.981	70.594.955.494
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18a	(65.444.349.623)	(79.596.636.184)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, V.21	(10.579.203.140)	(10.068.582.900)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(5.219.217.782)	(19.070.263.590)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(8.004.682.098)	3.560.109.732
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	15.833.824.924	12.273.715.192
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	7.829.142.826	15.833.824.924

TP. Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng

Đậu Đức Hiền
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. **Hình thức sở hữu vốn**
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.
2. **Lĩnh vực kinh doanh**
Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ và thương mại.
3. **Ngành nghề kinh doanh**
Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Dịch vụ vệ sinh môi trường; Chiếu sáng công cộng; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng cây xanh, hoa kiểng; Bán buôn hoa, chậu kiểng và cây xanh; Xử lý rác thải không độc hại và độc hại; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước và xử lý nước thải; Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan.
4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.
5. **Cấu trúc Tập đoàn**
Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 03 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Toàn bộ công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.
- 5a. **Thông tin về tái cấu trúc Tập đoàn**
Thành lập công ty con
Trong năm, Công ty đã góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng với tỷ lệ góp vốn là 100% vốn điều lệ. Mục đích của việc tham gia góp vốn vào Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng là để kiểm soát hoạt động của Công ty này.
- 5b. **Danh sách các công ty con được hợp nhất**

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	Số 30 Phan Thanh Giản, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, TP. Cần Thơ, Việt Nam	Dịch vụ vệ sinh môi trường; Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa; Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	Số 67 Phạm Hùng, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Việt Nam	Xây dựng, duy tu, bảo dưỡng công trình đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, đô thị, nghĩa trang, nghĩa địa	100%	100%	100%	100%
Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng	Số 170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam	Xây dựng công trình điện	100%	100%	100%	100%



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5c. Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp Môi trường	170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Công viên Cây xanh	442 Bạch Đằng, khu vực 6, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Thoát nước	Số 23 Cao Thắng, khu vực 12, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Xí nghiệp Liên hợp xử lý chất thải rắn	Km 2144 Quốc lộ 1A, ấp Sóc Xoài, xã Mỹ Hương, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Ban quản trang An viên Thiên Đường	Ấp Phú Ninh, xã An Ninh, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Cửa hàng Xăng dầu Đô thị	Số 170A Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 363 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (số đầu năm là 364 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 99/2025/TT-BTC ("Thông tư 99") hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế cho Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp ("Thông tư 200") và các Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200. Các quy định của Thông tư 99 được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ vay ngân hàng: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.

4. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chỉ gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là chi phí công cụ, dụng cụ, chi phí bảo hiểm, chi phí sửa chữa tài sản cố định và giá trị lợi thế kinh doanh. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí bảo hiểm

Chi phí bảo hiểm được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian được bảo hiểm.



BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị lợi thế kinh doanh

Giá trị lợi thế kinh doanh của Công ty mẹ được xác định căn cứ vào Quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Giá trị lợi thế kinh doanh này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng không quá 36 tháng.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 30
Máy móc và thiết bị	03 - 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	03 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05-10

Ngoài ra, một số máy móc và thiết bị là máy mài gạch, máy ép gạch được khấu hao theo phương pháp khấu hao theo số lượng, khối lượng sản phẩm.

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn chỉ gồm chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả của Tập đoàn bao gồm:

Dự phòng bảo hành công trình xây dựng

Dự phòng bảo hành công trình xây dựng được lập cho từng công trình xây dựng có cam kết bảo hành.

Mức trích lập dự phòng bảo hành bằng 5% trên doanh thu công trình xây lắp có yêu cầu bảo hành. Tỷ lệ này được ước tính dựa trên các dữ liệu về chi phí bảo hành trong những năm trước. Khi hết thời gian bảo hành, khoản dự phòng bảo hành công trình xây dựng không sử dụng hoặc sử dụng không hết được ghi nhận vào thu nhập khác.

Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định định kỳ

Việc trích trước chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định theo định kỳ được căn cứ vào kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định. Nếu chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định thực tế cao hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán toàn bộ vào chi phí. Nếu chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định thực tế nhỏ hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán giảm chi phí.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông của Công ty mẹ.

14. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị Công ty.

15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn đã không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm, hàng hóa như người sở hữu sản phẩm, hàng hóa hoặc quyền kiểm soát sản phẩm, hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Tập đoàn đã tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

18. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	2.131.362.662	4.951.303.644
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	5.697.780.164	10.882.521.280
Cộng	7.829.142.826	15.833.824.924

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn chỉ gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn				
Tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000
Cộng	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000	7.900.000.000

Toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng (xem thuyết minh V.18a).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Sở Tài chính TP. Cần Thơ	24.034.151.988	27.644.151.988
Phòng Quản lý Đô thị Sóc Trăng	-	19.410.921.946
Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Vĩnh Châu	-	1.401.353.410
Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mỹ Xuyên	-	4.648.379.616
Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Phú Lợi	27.375.793.611	-



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Sóc Trăng	16.355.514.408	-
Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Vĩnh Châu	14.609.795.278	-
Các khách hàng khác	28.658.493.920	23.182.232.004
Cộng	111.033.749.205	76.287.038.964

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Dũ Phong	3.469.000.000	3.469.000.000
Văn phòng CES Miền nam Việt Nam	3.462.062.324	3.462.062.324
Fichtner Water & Transportation GMBH	2.736.865.685	2.736.865.685
Ban Quản lý dự án thoát nước	1.512.151.843	1.512.151.843
Công ty Cổ phần Hà Đô 1	1.500.000.000	1.500.000.000
Các nhà cung cấp khác	1.187.354.099	2.511.110.632
Cộng	13.867.433.951	15.191.190.484

5. Phải thu khác

5a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>1.058.578.525</i>	-	<i>1.047.979.525</i>	-
Ông Đậu Đức Hiền - Tạm ứng	1.058.578.525	-	1.043.979.525	-
Ông Phùng Thanh Tâm - Tạm ứng	-	-	4.000.000	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>6.169.582.657</i>	-	<i>6.332.745.089</i>	-
Tạm ứng	4.926.708.555	-	4.787.845.769	-
Các khoản ký cược, ký quỹ	885.154.573	-	1.327.291.727	-
Lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	89.172.603	-	89.172.603	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	268.546.926	-	128.434.990	-
Cộng	7.228.161.182	-	7.380.724.614	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Là các khoản ký cược, ký quỹ.

6. Nợ xấu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Ủy ban nhân dân phường 2 - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	95.890.000	-	95.890.000	-
Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Trần Đề - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	202.182.960	-	202.182.960	-
Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	306.491.484	-	306.491.484	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Sở Tài chính TP. Cần Thơ - Phải thu tiền cung cấp dịch vụ	6.888.130.956	2.282.072.157	1.198.546.782	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	266.941.740	-	270.151.890	-
Cộng	7.759.637.140	2.282.072.157	2.073.263.116	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.073.263.116	2.073.263.643
Trích lập dự phòng bổ sung	3.403.961.867	-
Hoàn nhập dự phòng	-	(527)
Số cuối năm	5.477.224.983	2.073.263.116

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	2.850.548.993	-	2.046.011.858	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	31.706.164.388	-	31.592.422.549	-
Thành phẩm	288.201.108	-	400.804.313	-
Hàng hóa	46.268.333	-	1.132.707.736	-
Cộng	34.891.182.822	-	35.171.946.456	-

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	104.789.173	83.310.540
Chi phí bảo hiểm	322.019.043	344.503.507
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	405.068.304	562.375.429
Cộng	831.876.520	990.189.476

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	215.208.953	474.073.747
Giá trị lợi thế kinh doanh	1.542.622.475	2.313.933.719
Chi phí sửa chữa tài sản cố định	241.149.711	425.496.611
Các chi phí trả trước dài hạn khác	1.192.848.937	1.286.668.871
Cộng	3.191.830.076	4.500.172.948



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	25.868.745.039	24.168.061.000	63.609.893.605	221.000.000	113.867.699.644
Mua trong năm	-	48.985.000	4.291.666.668	-	4.340.651.668
Số cuối năm	25.868.745.039	24.217.046.000	67.901.560.273	221.000.000	118.208.351.312
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	860.518.182	16.450.630.439	39.500.000	17.350.648.621
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	8.973.341.511	17.644.915.344	47.167.537.925	110.983.326	73.896.778.106
Khấu hao trong năm	816.822.684	2.346.346.008	4.395.918.904	34.613.652	7.593.701.248
Số cuối năm	9.790.164.195	19.991.261.352	51.563.456.829	145.596.978	81.490.479.354
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	16.895.403.528	6.523.145.656	16.442.355.680	110.016.674	39.970.921.538
Số cuối năm	16.078.580.844	4.225.784.648	16.338.103.444	75.403.022	36.717.871.958
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 25.578.774.007 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại các ngân hàng (xem thuyết minh V.18a và V.18b).

10. Tài sản cố định vô hình

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	170.000.000
Số cuối năm	170.000.000
Trong đó:	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	170.000.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	170.000.000
Số cuối năm	170.000.000
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bên liên quan	326.945.686	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường	326.945.686	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	22.647.888.876	18.923.210.748
Công ty TNHH TV - XD Vạn Phúc	5.629.891.100	-
Công ty TNHH Thương mại Xây dựng PTP	809.627.850	1.975.440.988
Công ty TNHH Trịnh Văn Chuyên	3.375.035.844	5.046.597.618
Các nhà cung cấp khác	12.833.334.082	11.901.172.142
Cộng	22.974.834.562	18.923.210.748
	Số cuối năm	Số đầu năm
Trong đó:		
Phải trả người bán ngắn hạn về mua sắm tài sản cố định/xây dựng cơ bản	48.985.000	-

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Sở Tài chính TP. Cần Thơ	14.206.318.366	14.206.318.366
Các khách hàng khác	2.398.240.182	3.996.458.522
Cộng	16.604.558.548	18.202.776.888

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	4.452.679.551	-	18.834.344.317	(19.098.592.382)	4.188.431.486	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	28.951.750	(28.951.750)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.942.950.198	-	3.430.568.345	(3.302.950.200)	3.070.568.343	-
Thuế thu nhập cá nhân	60.600.695	220.964.535	1.367.603.746	(1.555.762.963)	69.795.537	418.318.594
Thuế nhà đất	-	-	268.233.197	(268.233.197)	-	-
Tiền thuê đất	-	-	3.228.607	(3.228.607)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	9.020.000	(9.020.000)	-	-
Cộng	7.456.230.444	220.964.535	23.941.949.962	(24.266.739.099)	7.328.795.366	418.318.594

Thuế giá trị gia tăng

Các công ty trong Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Dịch vụ cải tạo kênh mương	5%
- Thành phẩm, hàng hóa	10%



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- | | |
|--|-----------------|
| - Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, chiếu sáng công cộng từ ngày 1/1/2025 đến ngày 30/6/2025 | Không chịu thuế |
| - Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, chiếu sáng công cộng từ ngày 1/7/2025 đến ngày 31/12/2025 | 10% |
| - Bán mộ phần | Không chịu thuế |

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Tập đoàn được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 1, Nghị định số 174/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 59121000050 ngày 21 tháng 7 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cấp, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động thoát nước và xử lý nước thải với thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo. Năm 2025 là năm thứ 8 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động xử lý chất thải rắn của dự án đầu tư khu liên hiệp xử lý chất thải rắn với thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo. Năm 2025 là năm thứ 5 Công ty được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Thu nhập từ các hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn và xử lý nước thải phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 10%.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu

Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ, Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn với thuế suất 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 04 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo. Năm 2025 là năm thứ 03 Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu được giảm 50% số thuế phải nộp và năm thứ 07 được áp dụng thuế suất 10%.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng

Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ, Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động kinh doanh trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với thuế suất 17% kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 02 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo. Năm 2025 là năm thứ 04 Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng

Theo khoản 4, Điều 10, Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng được miễn thuế trong 3 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu do Công ty thuộc trường hợp doanh nghiệp vừa và nhỏ. Năm 2025 là năm đầu tiên Công ty TNHH MTV Chiếu sáng Sóc Trăng được miễn thuế.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Sóc Trăng	3.155.455.404	3.065.205.188
Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu	195.462.399	159.324.815
Công ty TNHH MTV Cơ khí – Xây dựng Đô thị Sóc Trăng	79.650.542	81.277.012
Cộng	3.430.568.345	3.305.807.015

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Tiền thuê đất

Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

Vị trí đất	Diện tích (m ²)	Mức tiền thuê (VND/m ² /năm)
- Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam	1.934	111.360
	1.014,4	55.680
- Km 2144 Quốc lộ 1A, ấp Sóc Xoài, xã Mỹ Hương, TP. Cần Thơ, Việt Nam	7.706,8	2.250
	17.972,9	1.125
	226.496,3	1.000
- Số 170A Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam	286,7	240.000



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Số 170 Mạc Đĩnh Chi, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam	266,3	140.000
- Số 23, Cao Thắng, khu vực 12, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Việt Nam	11.999,7 15.999,6 36.110,6	16.000 8.000 4.000
- Số 442 Bạch Đằng, khu vực 6, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam	3.151,7 4.860,4 16.646,5	5.040 3.360 1.400
- Số 30 Phan Thanh Giản, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, TP. Cần Thơ, Việt Nam	599,8	8.750

Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác
Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền lương phải trả	7.408.118.165	7.531.306.217
Cộng	7.408.118.165	7.531.306.217

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	167.505.576	126.483.269
Phí bảo vệ môi trường đối với nước xả thải	26.599.274	43.267.824
Chi phí đồng phục và bảo hộ lao động	210.500.000	107.833.333
Cộng	404.604.850	277.584.426

16. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thu trước về dịch vụ chăm sóc, bảo quản huyết mộ	4.534.602.004	3.722.198.557
Cộng	4.534.602.004	3.722.198.557

17. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí chờ quyết toán nhà máy xử lý chất thải rắn	330.984.433	330.984.433
Cổ tức phải trả	39.170.515	23.173.655
Tài sản nhận bàn giao nhà máy xử lý chất thải rắn	9.018.386.297	9.018.386.297
Tiền thu hộ dịch vụ thoát nước thải	7.871.068.301	7.869.691.108
Tiền thu hộ dịch vụ vệ sinh	7.064.805.642	2.947.600.921
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	6.212.748.548	3.587.274.274
Cộng	30.537.163.736	23.777.110.688

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Vay

18a. Vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	32.125.900.081	24.070.070.064
- Vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng ⁽ⁱ⁾	32.125.900.081	24.070.070.064
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.18b)	779.075.998	3.792.150.403
Cộng	32.904.976.079	27.862.220.467

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng chi tiết như sau:
Công ty mẹ: vay để bổ sung vốn lưu động kinh doanh dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước công cộng... với lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ và thời hạn tối đa 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp toàn bộ khoản tiền gửi có kỳ hạn và tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.2 và V.9).

Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu: vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh với lãi suất theo từng giấy nợ, thời hạn vay theo từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

Công ty TNHH MTV Cơ khí - Xây dựng Đô thị Sóc Trăng: vay để bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh với lãi suất theo từng giấy nợ, thời hạn vay theo từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 06 tháng. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định hữu hình (xem thuyết minh số V.9).

Chi tiết phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Chênh lệch tỷ giá	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	24.070.070.064	69.722.834.981	-	(61.667.004.964)	-	32.125.900.081
Vay dài hạn đến hạn trả	3.792.150.403	-	686.712.136	(3.777.344.659)	77.558.118	779.075.998
Cộng	27.862.220.467	69.722.834.981	686.712.136	(65.444.349.623)	77.558.118	32.904.976.079

18b. Vay dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay dài hạn ngân hàng		
- Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Cần Thơ ⁽ⁱ⁾	-	470.412.136
- Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng ⁽ⁱⁱ⁾	865.200.000	-
Cộng	865.200.000	470.412.136

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (i) Khoản vay vốn ODA của Công ty mẹ thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển khu vực Cần Thơ (tên cũ là Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Sóc Trăng) để thanh toán các chi phí đầu tư xây dựng công trình nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận thuộc tỉnh Sóc Trăng với lãi suất ở mức 0%/năm tính trên số dư nợ thực tế (đã bao gồm cả phí cho vay lại 0,2%/năm), thời hạn 14 năm kể từ ngày ký Hiệp định vay nước ngoài (21/12/2012), thời gian ân hạn là 04 năm. Số tiền vay được hoàn trả hàng 06 tháng một lần vào ngày 25/6 và 25/12. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.9).

- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sóc Trăng của Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Vĩnh Châu để đầu tư mua sắm tài sản cố định, với lãi suất 9,5%/năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên, thời hạn vay 60 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay (xem thuyết minh số V.9).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	779.075.998	3.792.150.403
Trên 01 năm đến 05 năm	865.200.000	470.412.136
Cộng	1.644.275.998	4.262.562.539

Chi tiết phát sinh về các khoản vay dài hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	470.412.136
Số tiền vay phát sinh	1.081.500.000
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(686.712.136)
Số cuối năm	865.200.000

18c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Dự phòng phải trả ngắn hạn

	Số đầu năm	Tăng do trích lập trong năm	Số sử dụng trong năm	Số hoàn nhập trong năm	Số cuối năm
Dự phòng bảo hành công trình xây dựng	192.689.650	549.627.580	(40.221.000)	(152.468.650)	549.627.580
Dự phòng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định định kỳ	2.727.079.298	-	(2.504.004.249)	(223.075.049)	-
Cộng	2.919.768.948	549.627.580	(2.544.225.249)	(375.543.699)	549.627.580

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	8.290.195.469	5.945.130.397	(5.221.119.501)	9.014.206.365
Quỹ phúc lợi	1.016.939.339	718.313.683	(731.222.999)	1.004.030.023
Quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý	994.002.098	627.679.063	(1.007.331.500)	614.349.661
Cộng	10.301.136.906	7.291.123.143	(6.959.674.000)	10.632.586.049

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

21. Vốn chủ sở hữu

21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ	21.775.350.000	21.775.350.000
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa	10.000.000.000	10.000.000.000
Ông Lâm Hữu Tùng	11.991.650.000	11.354.650.000
Ông Trịnh Xuân Thắng	1.608.000.000	4.308.000.000
Các cổ đông khác	10.625.000.000	8.562.000.000
Cộng	56.000.000.000	56.000.000.000

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.600.000	5.600.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	5.600.000	5.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

21d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Tập đoàn đã phân phối lợi nhuận các năm trước theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17 tháng 4 năm 2025 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số trích trong năm nay
• Chia cổ tức cho các cổ đông	10.595.200.000	-	10.595.200.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	1.007.279.063	991.300.000	15.979.063
• Trích quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1.007.279.063	991.300.000	15.979.063
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.528.544.080	6.772.100.000	(243.555.920)
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	1.007.279.063	991.300.000	15.979.063

Ngoài ra, Tập đoàn đã tạm trích lập các quỹ từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17 tháng 4



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 1.307.150.000
• Trích quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 1.307.150.000
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 6.907.000.000
• Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	: 611.700.000

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ.HĐQT-CTĐT về việc tạm chia cổ tức năm 2025 là 1.520 VND/cổ phần (tương ứng với 15,2% mệnh giá cổ phiếu), dự kiến chi từ ngày 27 tháng 02 năm 2026. Khoản cổ tức phải trả này chưa được ghi nhận trên Báo cáo tài chính.

22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất

22a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	383.190.282	1.166.654.310
Trên 1 năm đến 5 năm	1.406.524.040	4.666.617.240
Trên 5 năm	27.436.466.410	42.283.334.615
Cộng	29.226.180.732	48.116.606.165

Tập đoàn thuê đất dưới hình thức thuê hoạt động. Các hợp đồng thuê có hiệu lực không quá 50 năm và đơn giá thuê đất được ổn định 05 năm và hết thời hạn ổn định, cơ quan thuế sẽ điều chỉnh lại đơn giá thuê đất áp dụng cho thời hạn tiếp theo theo quy định của Nhà nước.

22b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm	Nguyên nhân xóa sổ
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Dịch vụ Bảo Châu	101.700.000	101.700.000	Không khả năng thu hồi
Cộng	101.700.000	101.700.000	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	991.365.465	15.566.615.948
Doanh thu bán thành phẩm	1.759.931.588	1.782.450.069
Doanh thu bán mộ phần	7.308.940.492	6.568.766.857
Doanh thu cung cấp dịch vụ	211.449.495.432	193.042.822.591
Cộng	221.509.732.977	216.960.655.465

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Trong năm, Tập đoàn chỉ phát sinh giao dịch cung cấp dịch vụ cho Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường với số tiền là 425.218.184 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	818.913.852	14.942.263.239
Giá vốn của thành phẩm đã bán	1.436.242.675	1.302.165.689
Giá vốn của mộ phần đã bán	5.327.388.387	4.824.407.939
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	158.447.673.973	147.324.062.264
Cộng	166.030.218.887	168.392.899.131

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	316.000.000	316.865.753
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	36.519.412	12.880.687
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	-	24.004.394
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	38.877.025
Cộng	352.519.412	392.627.859

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	1.962.322.914	2.728.501.692
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	579.180.926	36.087.561
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	77.558.118	-
Cộng	2.619.061.958	2.764.589.253

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	-	119.456.813
Chi phí vật liệu, bao bì	-	74.743.494
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	-	49.599.114
Chi phí khấu hao tài sản cố định	-	55.593.703
Chi phí dịch vụ mua ngoài	151.633.360	174.491.369
Các chi phí khác	-	234.053.238
Cộng	151.633.360	707.937.731

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	11.911.932.639	10.986.030.938
Chi phí vật liệu quản lý	808.987.203	838.614.748
Chi phí đồ dùng văn phòng	214.938.183	99.995.130
Chi phí khấu hao tài sản cố định	622.526.362	720.069.950
Thuế, phí và lệ phí	11.299.567	9.299.567
Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng) phải thu khó đòi	3.403.961.867	(527)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	430.444.988	410.069.074
Các chi phí khác	11.018.683.630	8.795.082.464
Cộng	28.422.774.439	21.859.161.344



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu tiền dịch vụ vệ sinh, dịch vụ thoát nước thải	1.882.235.142	1.879.044.423
Thu nhập khác	157.379.165	54.067.901
Cộng	2.039.614.307	1.933.112.324

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Chi phí tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh, dịch vụ thoát nước thải	2.048.140.598	1.889.245.925
Thuế bị phạt, bị truy thu	-	46.857.649
Lỗi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	169.126.648
Chi phí khác	2.520.251	5.189.683
Cộng	2.050.660.849	2.110.419.905

9. Lãi trên cổ phiếu

9a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21.196.948.858	20.145.581.269
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(6.907.000.000)	(6.528.544.080)
Trích quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý (*)	(611.700.000)	(1.007.279.063)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	13.678.248.858	12.609.758.126
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	5.600.000	5.600.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	2.443	2.252

(*) Quỹ khen thưởng và quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý năm nay được tạm trích theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17 tháng 4 năm 2025 dựa trên kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2025.

9b. Thông tin khác

Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trong năm nay trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành, quản lý năm trước theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ.ĐHĐCĐ-CTĐT ngày 17 tháng 4 năm 2025 làm cho lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.308 VND xuống còn 2.252 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	36.648.659.420	38.905.847.336
Chi phí nhân công	44.808.347.106	44.899.959.767
Chi phí khấu hao tài sản cố định	7.593.701.248	9.955.108.768
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.943.385.033	5.212.140.057
Chi phí khác	92.764.861.915	75.912.040.791
Cộng	193.758.954.722	174.885.096.719

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Các thành viên Hội đồng quản trị		
Chia cổ tức	2.177.092.180	2.043.837.000
Các thành viên Ban điều hành		
Tạm ứng	35.000.000	-
Hoàn tạm ứng	24.401.000	-

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.5a.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và các thành viên Ban kiểm soát của Công ty mẹ

	Năm nay	Năm trước
Ông Lâm Hữu Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị	978.520.000	964.000.000
Ông Đậu Đức Hiền - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	756.986.500	745.100.000
Ông Hồ Thống Nhất - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	621.600.000	624.600.000
Ông Đào Mạnh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị	170.000.000	150.000.000



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Bà Lâm Xuân Mai - Thành viên Hội đồng quản trị	170.000.000	150.000.000
Bà Võ Thị Phương Ngân - Trưởng Ban kiểm soát	396.900.000	392.950.000
Bà Nguyễn Hoàng Lan - Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000	24.000.000
Bà Huỳnh Thị Thùy Trang - Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000	24.000.000
Ông Phùng Thanh Tâm - Phó Tổng Giám đốc	584.300.000	580.650.000
Bà Đặng Hồng Nghi - Phó Tổng Giám đốc	584.300.000	580.650.000
Cộng	4.310.606.500	4.235.950.000

1b. Giao dịch và số dư với bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa	Cổ đông lớn
Ông Trịnh Xuân Thắng	Cổ đông lớn (từ ngày 11 tháng 3 năm 2025 không còn là cổ đông lớn)
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường	Công ty có người đại diện pháp luật có mối quan hệ mật thiết với Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty mẹ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các giao dịch phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ		
Chia cổ tức	4.119.896.220	3.919.563.000
Công ty Cổ phần Ô tô Chuyên dùng Hiệp Hòa		
Chia cổ tức	1.892.000.000	1.800.000.000
Ông Trịnh Xuân Thắng		
Chia cổ tức	531.534.720	775.440.000
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Thanh Trường		
Mua hàng	12.785.414.026	-

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.11.

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn là dịch vụ công ích, xử lý rác thải, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh khác chủ yếu là bán hàng hóa và mộ phần. Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1 và VI.2.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG

Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngoài sự kiện đã nêu tại thuyết minh số V.21d, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng



Đậu Đức Hiên
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
Địa chỉ: Số 422 Võ Văn Kiệt, khu vực 12, phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND				
	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	56.000.000.000	5.719.646.509	4.344.720.589	14.187.364.914	80.251.732.012
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	20.145.581.269	20.145.581.269
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	1.029.814.216	1.029.814.216	(11.355.084.316)	(9.295.455.884)
Chia cổ tức	-	-	-	(10.080.000.000)	(10.080.000.000)
Số dư cuối năm trước	56.000.000.000	6.749.460.725	5.374.534.805	12.897.861.867	81.021.857.397
Số dư đầu năm nay	56.000.000.000	6.749.460.725	5.374.534.805	12.897.861.867	81.021.857.397
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	21.196.948.858	21.196.948.858
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	1.323.129.063	1.323.129.063	(9.937.381.269)	(7.291.123.143)
Chia cổ tức	-	-	-	(10.595.200.000)	(10.595.200.000)
Số dư cuối năm nay	56.000.000.000	8.072.589.788	6.697.663.868	13.562.229.456	84.332.483.112

Thạch Bảo Vi
Người lập

Trần Hải Đăng
Kế toán trưởng

Đậu Đức Hiền
Tổng Giám đốc

Cần Thơ, ngày 02 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 03 năm 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG
XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐẬU ĐỨC HIỂN

2025



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ SÓC TRĂNG



Số 422 Võ Văn Kiệt, Khu vực 12, Phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ



(0299) 3822 354 - 3825 900



ctycongrinhdothist@gmail.com



www.ctdtst.vn